



**GNTN**  
DỰ ÁN GIẢM NGHÈO  
KHU VỰC TÂY NGUYÊN



**THE WORLD BANK**  
IBRD • IDA | WORLD BANK GROUP

## QUYỂN 9

# ĐẤU THẦU CÓ SỰ THAM GIA CỦA CỘNG ĐỒNG

SỔ TAY HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN DỰ ÁN

THÁNG 9/2014



# MỤC LỤC

<i>Danh mục chữ viết tắt</i>	5
<b>9.1 GIỚI THIỆU</b>	<b>7</b>
<b>9.2 KHÁI NIỆM LIÊN QUAN</b>	<b>11</b>
<b>9.3 NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG</b>	<b>15</b>
9.3.1 Mục đích đấu thầu cộng đồng	16
9.3.2 Điều kiện áp dụng đấu thầu cộng đồng	16
9.3.3 Nguyên tắc đấu thầu cộng đồng	17
9.3.4 Tư cách hợp lệ tham dự đấu thầu cộng đồng	17
9.3.5 Mâu thuẫn lợi ích	18
9.3.6 Tổ chức đấu thầu cộng đồng	19
<b>9.4 KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU</b>	<b>21</b>
9.4.1 Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	22
9.4.2 Lập, trình Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	23
9.4.3 Nội dung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	23
9.4.4 Cấp phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (kế hoạch thực hiện)	24
9.4.5 Thực hiện Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	25
<b>9.5 TỔ CHỨC ĐẤU THẦU CÓ SỰ THAM GIA CỦA CỘNG ĐỒNG</b>	<b>27</b>
9.5.1 Bước 1: BPT xã chuẩn bị các thủ tục đấu thầu trình UBND xã phê duyệt	28
9.5.2 Bước 2: Mời thầu	29
9.5.3 Bước 3: Tổ chức đấu thầu	30
9.5.4 Bước 4: Ký hợp đồng	32
9.5.5 Bước 5: Đăng thông báo trao hợp đồng	33
9.5.6 Xử lý tình huống trong đấu thầu	33

## **9.6 QUẢN LÝ HỢP ĐỒNG, GIÁM SÁT NGHIỆM THU VÀ VẬN HÀNH... 35**

9.6.1	Quản lý hợp đồng.....	36
9.6.2	Công tác giám sát thi công gói thầu cộng đồng.....	36
9.6.3	Nghiệm thu và bàn giao công trình.....	38
9.6.4	Kiểm soát thanh toán vốn đầu tư và bảo hành.....	40
9.6.5	Quyết toán và thanh lý hợp đồng.....	40

## **9.7 PHỤ LỤC..... 41**

Mẫu 9.1	Bản dự toán đầu tư công trình.....	43
Mẫu 9.2	Tờ trình xin phê duyệt Dự toán công trình, Tiêu chí dự thầu, Xét thầu và Hồ sơ mời thầu.....	47
Mẫu 9.3	Quyết định phê duyệt Dự toán công trình, Hồ sơ mời thầu, Tiêu chí dự thầu và Tiêu chí xét thầu.....	51
Mẫu 9.4	Bộ hồ sơ mời thầu thi công công trình.....	53
Mẫu 9.5	Biên bản mở thầu.....	71
Mẫu 9.6	Biên bản xét thầu.....	74
Mẫu 9.7	Biên bản thương thảo hợp đồng.....	78
Mẫu 9.8	Tờ trình xin phê duyệt kết quả xét thầu.....	80
Mẫu 9.9	Quyết định phê duyệt kết quả trúng thầu.....	83
Mẫu 9.10	Giấy đề nghị tạm ứng.....	85
Mẫu 9.11	Giấy đề nghị thanh toán.....	86
Mẫu 9.12	Giấy biên nhận.....	88
Mẫu 9.13	Bảng theo dõi số lượng và chất lượng nguyên vật liệu.....	90
Mẫu 9.14	Bảng chấm công.....	91
Mẫu 9.15	Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình và bàn giao đưa vào sử dụng.....	92
Mẫu 9.16	Đề nghị thanh lý hợp đồng.....	95
Mẫu 9.17	Biên bản thanh lý hợp đồng.....	96

# DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

BĐPTW	:	Ban Điều phối Trung ương
BGS	:	Ban Giám sát
BPT	:	Ban Phát triển
BQLDA	:	Ban Quản lý Dự án
CF	:	Hướng dẫn viên cộng đồng
CSHT	:	Cơ sở hạ tầng
GNTN	:	Giảm nghèo Khu vực Tây Nguyên
HĐND	:	Hội đồng nhân dân
Hội LHPN	:	Hội Liên hiệp Phụ nữ
HTX	:	Hợp tác xã
KHĐT	:	Kế hoạch và Đầu tư
MTTQ	:	Mặt trận Tổ quốc
NCNL	:	Nâng cao năng lực
NHTG	:	Ngân hàng Thế giới
QLDA	:	Quản lý Dự án
THCS	:	Trung học cơ sở
UBND	:	Ủy ban nhân dân



**9.1**

## **GIỚI THIỆU**



**D**ự án Giảm nghèo Khu vực Tây Nguyên (Dự án GNTN) thực hiện tại 6 tỉnh: Đắk Nông, Đắk Lắk, Gia Lai, Kon Tum, Quảng Nam và Quảng Ngãi. Thời gian thực hiện của Dự án trong 6 năm (từ 2014 đến 2019), ngày kết thúc Dự án là 31/12/2019. Với tổng vốn đầu tư xấp xỉ bằng 165 triệu USD, Dự án có vùng hưởng lợi gồm 130 xã, thuộc 26 huyện khó khăn nhất tại các tỉnh Dự án. Mục tiêu phát triển của Dự án là nâng cao mức sống thông qua cải thiện cơ hội sinh kế ở các xã nghèo trong vùng Dự án. Để đạt được mục tiêu này, Dự án sẽ thực hiện các hỗ trợ qua bốn hợp phần (HP) khác nhau gồm (i) Phát triển cơ sở hạ tầng (CSHT) cấp xã và thôn/bản; (ii) Phát triển sinh kế bền vững; (iii) CSHT kết nối, nâng cao năng lực (NCNL) và truyền thông; và (iv) Quản lý Dự án (QLDA).

Để quá trình thực hiện Dự án được thực hiện đúng tiến độ, hiệu quả, đạt được các mục tiêu dự kiến, Bộ KHĐT chủ trì xây dựng và ban hành Sổ tay Hướng dẫn Thực hiện Dự án (Bộ Sổ tay). Bộ sổ tay gồm 12 quyển; mỗi quyển đưa ra hướng dẫn về một nội dung cụ thể trong công tác QLDA. Bộ Sổ tay là ‘cẩm nang’ cho đội ngũ cán bộ QLDA các cấp, các hộ hưởng lợi, và các bên liên quan tổ chức thực hiện, theo dõi và giám sát các hoạt động của Dự án. Do quá trình thực hiện Dự án kéo dài trong 6 năm, phạm vi can thiệp của Dự án lại rất rộng nên bộ Sổ tay này sẽ còn được tiếp tục điều chỉnh/bổ sung để đáp ứng với yêu cầu hướng dẫn công tác QLDA trong thực tế.

Quyển 9 “Đấu thầu có sự tham gia của cộng đồng” hướng dẫn các quy trình, thủ tục đấu thầu có sự tham gia của cộng đồng được áp dụng trong phạm vi Dự án GNTN. Quyển 9 có thể được sử dụng làm tài liệu tập huấn NCNL cho cán bộ quản lý và thực hiện Dự án và là cẩm nang hướng dẫn cho cán bộ Ban phát triển (BPT) xã, Ban Giám sát (BGS) xã, Hướng dẫn viên cộng đồng (CF), các nhóm cộng đồng, và các đối tượng khác có liên quan đến việc triển khai hoạt động đấu thầu có sự tham gia của cộng đồng.



Chủ đầu tư của các gói thầu có sự tham gia của cộng đồng là BPT xã. Do đó, người đọc cần tham khảo thêm Quyển 8 (Xã làm chủ đầu tư) về vai trò, chức năng, nhiệm vụ của BPT xã, BGS xã và các bên liên quan khác. Ngoài ra, quy định chung về hoạt động đấu thầu được nêu cụ thể trong Quyển 7 (Đấu thầu) và quy định chung về hoạt động tài chính được nêu trong Quyển 3 (Quản lý tài chính).

Ngoài phần giới thiệu, Quyển 9 có các nội dung chính sau: (i) Phần 1: Khái quát về đấu thầu có sự tham gia của cộng đồng; (ii) Phần 2: Tổ chức thực hiện đấu thầu có sự tham gia của cộng đồng; (iii) Phần 3: Triển khai thực hiện gói thầu có sự tham gia của cộng đồng.



# 9.2

## KHÁI NIỆM LIÊN QUAN



**Đấu thầu:** Là quá trình lựa chọn nhà thầu đáp ứng các yêu cầu của Bên mời thầu.

**Đấu thầu có sự tham gia của cộng đồng** (gọi tắt là “đấu thầu cộng đồng”): là quá trình lựa chọn nhà thầu do tổ chức đoàn thể, nhóm hộ gia đình hoặc nhóm người dân địa phương thực hiện gói thầu xây lắp công trình tại địa phương mình.

**Chủ đầu tư:** Là người (hoặc tổ chức) sở hữu vốn hoặc là người được giao quản lý và sử dụng vốn để đầu tư xây dựng công trình. Chủ đầu tư là người phải chịu trách nhiệm toàn diện trước người quyết định đầu tư và pháp luật về các mặt chất lượng, tiến độ, chi phí vốn đầu tư và các quy định khác của pháp luật. Trong khuôn khổ dự án GNTN: Chủ đầu tư là UBND xã; BPT xã được UBND ủy quyền thay mặt Chủ đầu tư thực hiện việc quản lý đầu tư các hoạt động của dự án theo phân cấp cho xã.

**Hồ sơ mời thầu** là toàn bộ tài liệu do Bên mời thầu lập, gồm các yêu cầu cho một gói thầu được dùng làm căn cứ để nhà thầu chuẩn bị hồ sơ dự thầu và Bên mời thầu đánh giá hồ sơ dự thầu. Hồ sơ mời thầu phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi phát hành.

**Nhà thầu cộng đồng** là các nhóm hộ, nhóm người dân, tổ chức đoàn thể được lập nên để tham gia chào thầu.

**Hồ sơ dự thầu** là các tài liệu do nhà thầu lập theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu.

**Gói thầu** là toàn bộ công trình hoặc một phần công việc của một công trình được phân chia theo tính chất kỹ thuật hoặc trình tự thực hiện dự án, có quy mô hợp lý và bảo đảm tính đồng bộ của công trình. Trong khuôn khổ của Dự án, gói thầu được thực hiện theo một hoặc nhiều hợp đồng (khi gói thầu được chia thành nhiều phần).

**Giá gói thầu** là giá được xác định cho từng gói thầu trong Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án trên cơ sở dự toán được duyệt.

**Giá dự thầu** là giá do nhà thầu ghi trong hồ sơ dự thầu sau khi đã trừ phần giảm giá (nếu có) bao gồm toàn bộ các chi phí cần thiết để thực hiện gói thầu.

**Xét thầu** là quá trình Bên mời thầu xem xét, phân tích, đánh giá xếp hạng các hồ sơ dự thầu để lựa chọn nhà thầu trúng thầu.

**Giá xét thầu:** Là giá dự thầu đã sửa lỗi và hiệu chỉnh các sai số lệch (nếu có), được quy đổi về cùng mặt bằng (kỹ thuật, tài chính, thương mại và các nội dung khác) để làm cơ sở so sánh giữa các hồ sơ dự thầu.

**Sửa lỗi:** Là việc sửa chữa những sai sót nhằm chuẩn xác hồ sơ dự thầu bao gồm lỗi số học, lỗi đánh máy, lỗi chính tả, lỗi nhầm đơn vị và do Bên mời thầu thực hiện để làm căn cứ cho việc đánh giá.

**Giá đề nghị trúng thầu:** Là giá do Bên mời thầu đề nghị trên cơ sở giá dự thầu của nhà thầu được đề nghị trúng thầu sau khi sửa lỗi và hiệu chỉnh các sai lệch theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu.

**Đóng thầu** là thời điểm kết thúc việc nộp hồ sơ dự thầu được quy định trong hồ sơ mời thầu.

**Mở thầu** là thời điểm tổ chức mở các hồ sơ dự thầu được quy định trong hồ sơ mời thầu.

**Kết quả đấu thầu** là nội dung phê duyệt của người có thẩm quyền hoặc cấp có thẩm quyền về tên nhà thầu trúng thầu, giá trúng thầu và loại hợp đồng.

**Hợp đồng** là một cam kết thỏa thuận giữa hai hay nhiều bên để làm hoặc không làm một việc nào đó trong khuôn khổ pháp luật. Hợp đồng thường gắn liền với dự án, trong đó một bên thỏa thuận với các bên khác thực hiện dự án hay một phần dự án cho mình.

**Giá ký hợp đồng** là giá được Bên mời thầu và nhà thầu trúng thầu thỏa thuận sau khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng và phù hợp với kết quả trúng thầu.

# 9.3

## NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

### Nội dung

---

9.3.1	Mục đích đấu thầu cộng đồng .....	16
9.3.2	Điều kiện áp dụng đấu thầu cộng đồng.....	16
9.3.3	Nguyên tắc đấu thầu cộng đồng.....	17
9.3.4	Tư cách hợp lệ tham dự đấu thầu cộng đồng.....	17
9.3.5	Mâu thuẫn lợi ích .....	18
9.3.6	Tổ chức đấu thầu cộng đồng .....	19



### 9.3.1 Mục đích đấu thầu cộng đồng

Đấu thầu cộng đồng được thực hiện nhằm:

- Tạo điều kiện để người dân trực tiếp tham gia thực hiện Dự án GNTN tại địa phương và tăng cường năng lực cho cộng đồng để có cơ hội tham gia vào các hoạt động tương tự;
- Tận dụng được nguồn lực sẵn có về vật liệu, nhân công tại địa phương, tạo cơ hội việc làm cho người dân địa phương từ đó tăng thu nhập, trực tiếp xóa đói giảm nghèo;
- Tăng cường quyền làm chủ (được biết, được bàn, được làm, được kiểm tra) của người dân đối với các hoạt động của Dự án tại địa phương, từ đó nâng cao trách nhiệm trong vận hành và bảo trì, tăng tính bền vững của công trình;
- Tăng cường năng lực quản lý của chính quyền cơ sở thông qua việc tổ chức thực hiện đấu thầu nói riêng và quản lý đầu tư xây dựng các công trình nói chung trên địa bàn.

### 9.3.2 Điều kiện áp dụng đấu thầu cộng đồng

Đấu thầu cộng đồng được áp dụng cho những công trình quy mô nhỏ, đơn giản trong phạm vi thôn, bản, xã như: nhà văn hóa, lớp học (tiểu học, mẫu giáo), đường giao thông, các gói bảo trì công trình CSHT nhỏ, v.v.. đáp ứng điều kiện sau:

- Gói thầu có giá trị không vượt quá 300 triệu đồng (ngưỡng giá trị này có thể được điều chỉnh sau 18 tháng triển khai Dự án, nếu cần);
- Công trình thuộc kế hoạch đầu tư nguồn vốn Dự án GNTN được phân cấp do cấp xã làm chủ đầu tư;
- Gói thầu thuộc danh mục của Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (KHĐT) đã được phê duyệt;



- Công trình có kỹ thuật đơn giản mà người dân địa phương có thể thi công;
- Có thể sử dụng nguồn lao động thủ công và nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương;

### 9.3.3 Nguyên tắc đấu thầu cộng đồng

Nguyên tắc đấu thầu cộng đồng như sau:

- Người dân trong cộng đồng được tham gia đấu thầu thông qua tổ nhóm, tổ chức đoàn thể xã hội, và được trực tiếp giám sát công tác đấu thầu, thực hiện hợp đồng;
- Thực hiện đấu thầu xây lắp phải công khai, minh bạch, tạo sự cạnh tranh lành mạnh và đảm bảo hiệu quả kinh tế, xã hội;
- Thực hiện đảm bảo đúng các quy định hiện hành của Sổ tay hướng dẫn thực hiện dự án và các quy định hiện hành.

### 9.3.4 Tư cách hợp lệ tham dự đấu thầu cộng đồng

Nhà thầu cộng đồng là người dân

- Nhóm hộ, nhóm người dân tham gia đấu thầu cộng đồng có thành viên là cư dân thường trú hoặc có hộ khẩu thường trú tại địa bàn xã. Trường hợp cần người có tay nghề, kỹ thuật mà tại xã không có thì có thể thuê, mời người ở nơi khác tham gia nhóm;
- Người dân sẽ tự thành lập nhóm để tham dự đấu thầu và thi công các công trình trên cơ sở tự nguyện, cùng mục đích và tự xây dựng quy định (quy chế) cho từng nhóm (*không cần phải đăng ký kinh doanh, chứng chỉ hành nghề, tài khoản*). Cần có Biên bản cuộc họp thành lập nhóm (theo Mẫu 9.4.2) trong đó có danh sách các

thành viên và tên trưởng nhóm có chữ ký của Trưởng nhóm được bầu và Trưởng thôn và đại diện các thành viên);

- Người đại diện hoặc trưởng nhóm: bắt buộc phải là người có hộ khẩu thường trú tại địa bàn xã, có uy tín trong cộng đồng người dân; có tay nghề trong việc thi công xây dựng, biết tổ chức thi công, có kinh nghiệm thi công;
- Có sức khỏe; có tay nghề. Dự án khuyến khích các nhóm huy động được nhiều lao động là người dân tộc thiểu số, nữ giới nhưng có thể thuê nhân công kỹ thuật ngoài địa bàn xã;
- Nhóm không được phép tham gia dự thầu (không hợp lệ) khi có thành viên là người đang bị điều tra vì vi phạm pháp luật, có tệ nạn xã hội.
- Nhà thầu cộng đồng là tổ chức đoàn thể
- Các tổ chức đoàn thể trong xã như: Hội Cựu chiến binh, Hội Chữ thập đỏ, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên được tham dự đấu thầu có sự tham gia của cộng đồng.
- Có tối thiểu 51% số thành viên nhất trí tham gia đấu thầu, có đủ lao động, có năng lực và kinh nghiệm trong xây dựng, thi công v.v...
- Có thể thuê người có trình độ để quản lý và thực hiện các công việc có kỹ thuật, tài chính v.v...

### 9.3.5 Mâu thuẫn lợi ích

Nhà thầu cộng đồng phải tuyệt đối tránh các lợi ích cục bộ, vì lợi ích riêng của một nhóm nhỏ gây ảnh hưởng tới lợi ích chung của cộng đồng;

Nhà thầu cộng đồng sẽ không được lựa chọn nếu có xung đột lợi ích như sau:

- Nhóm hộ gia đình/nhóm người dân hoặc tổ chức đoàn thể tham gia đấu thầu có thành viên/hội viên có quan hệ kinh doanh hoặc gia đình gần (là cha mẹ đẻ, cha mẹ vợ hoặc cha mẹ chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh chị em ruột) với một cán bộ chuyên môn của BPT xã hoặc UBND xã mà người đó: (i) có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp trong quá trình soạn thảo Hồ sơ mời thầu hoặc thông số kỹ thuật của hợp đồng, và/hoặc quá trình đánh giá thầu cho hợp đồng; hoặc (ii) sẽ tham gia thực hiện hoặc giám sát hợp đồng, trừ trường hợp những mâu thuẫn phát sinh từ những mối quan hệ nói trên đã được BQLDA huyện chấp thuận;
- Nhà thầu nộp nhiều hơn một hồ sơ dự thầu.

Nhà thầu cộng đồng có nghĩa vụ thông báo về mọi trường hợp xung đột hay có tiềm năng xung đột ảnh hưởng đến khả năng của nhà thầu trong việc thực hiện. Trong trường hợp Nhà thầu cộng đồng không thông báo về những trường hợp xung đột nêu trên, khi BPT xã, cơ quan có thẩm quyền hoặc BGS phát hiện ra, sẽ dẫn đến (i) loại bỏ nhà thầu tham gia vào quá trình đấu thầu hoặc (ii) chấm dứt hợp đồng với nhà thầu.

### 9.3.6 Tổ chức đấu thầu cộng đồng

BPT xã là đơn vị có trách nhiệm và quyền hạn được quy định trong các quyết định thành lập. BPT xã (Trưởng BPT xã có thể là Trưởng phòng Tài chính hoặc Trưởng phòng hành chính của UBND xã) được UBND xã (Chủ đầu tư) ủy quyền tổ chức đấu thầu các gói thầu đấu thầu cộng đồng.

Trong công tác đấu thầu cộng đồng, BPT xã thực hiện các nhiệm vụ:

- Chuẩn bị các thủ tục liên quan đến gói thầu như: báo cáo kinh tế kỹ thuật, dự toán, hồ sơ mời thầu, bản vẽ thi công...

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng và giám sát quá trình thực hiện hợp đồng, thực hiện các thủ tục thanh toán, nghiệm thu, thanh lý, quyết toán theo quy định;
- Công bố rộng rãi thông tin về các tiểu dự án CSHT được thực hiện dưới hình thức đấu thầu cộng đồng để người dân và các nhóm cộng đồng địa phương nắm được và tham gia;
- Hướng dẫn các nhóm cộng đồng tham gia đấu thầu về các quy trình, thủ tục, hồ sơ cần thiết cho đấu thầu;
- Hỗ trợ nhà thầu trong quá trình thi công, thanh quyết toán, thanh lý hợp đồng...;
- Phối hợp và hỗ trợ các bên liên quan thực hiện chức năng giám sát trong toàn bộ quá trình đấu thầu, thi công, thanh quyết toán và bảo hành công trình.

# 9.4

## KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

### Nội dung

---

9.4.1	Kế hoạch lựa chọn nhà thầu .....	22
9.4.2	Lập, trình Kế hoạch lựa chọn nhà thầu.....	23
9.4.3	Nội dung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu .....	23
9.4.4	Cấp phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (kế hoạch thực hiện).....	24
9.4.5	Thực hiện Kế hoạch lựa chọn nhà thầu .....	25



### 9.4.1 Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

- Về nguyên tắc theo quy định hiện hành thì Kế hoạch lựa chọn nhà thầu chỉ được lập sau khi đã có hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình đã được UBND cấp có thẩm quyền phê duyệt và công trình đã được bố trí kế hoạch tài chính đầu tư trong năm.
- Tuy nhiên trong phạm vi dự án việc triển khai công tác lập kế hoạch được thực hiện theo nguyên tắc lập kế hoạch từ cộng đồng; quá trình xây dựng kế hoạch phải được tham vấn cộng đồng và các bên có liên quan và cơ bản các thông tin của công trình/tiểu dự án (CT/TDA) là tương đối đầy đủ; mặt khác, theo quy định của dự án việc lập kế hoạch hàng năm đối với các CT/TDA.... do cấp xã làm chủ đầu tư và áp dụng phương pháp đấu thầu cộng đồng khi trình Ngân hàng Thế giới xem xét thì việc lập kế hoạch hàng năm được phép lồng ghép các thông tin để vừa đảm bảo việc giao chỉ tiêu kế hoạch thực hiện và các thông tin về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu.
- Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được lập cùng với thời điểm lập kế hoạch hàng năm và áp dụng tương tự trong quá trình thực hiện đối với lập kế hoạch bổ sung (nếu có).
- Trong quá trình thực hiện nếu có bất kỳ thay đổi nào đối với các gói thầu thì CĐT cần phải thực hiện nghiêm túc việc cập nhật kế hoạch thay đổi đối với nhà tài trợ và các bên có liên quan để biết thông tin.
- Việc lồng ghép kế hoạch thực hiện và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu chung trong hệ thống biểu mẫu sẽ góp phần giảm thiểu tối đa thủ tục hành chính, giảm thời gian các bước trong quá trình tổ chức thực hiện.

### 9.4.2 Lập, trình Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

- BPT xã tham mưu cho UBND xã lập Kế hoạch lựa chọn nhà thầu để UBND xã trình Ban QLDA huyện tổng hợp xem xét cùng thời điểm xây dựng kế hoạch hàng năm (hoặc bổ sung - nếu có)
- Trong quá trình lập Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (gọi là kế hoạch thực hiện), cần lưu ý về các yếu tố như: Khảo sát sơ bộ năng lực các cộng đồng, các nguồn lực sẵn có (nguyên liệu, hàng hóa, trình độ kỹ thuật, ...) tại địa phương; Cân nhắc đầy đủ các yếu tố xã hội, điều kiện đặc thù của địa phương (ví dụ: tỷ lệ lao động nữ, người dân tộc thiểu số tham gia, thời vụ sản xuất...).
- Sau khi Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (gọi là kế hoạch thực hiện) được gửi tới Ban Điều phối Trung ương xem xét kiểm tra trước khi gửi nhà tài trợ thông qua và có Thư không phản đối (NOL) thì UBND cấp tỉnh, huyện mới phê duyệt. Sau đó, BPT xã phải công bố và niêm yết công khai rộng rãi (cùng với tiêu chí dự thầu, xét thầu) tại nơi công cộng để mọi người được biết.

### 9.4.3 Nội dung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Để triển khai đấu thầu một gói thầu xây lắp công trình CSHT thôn bản theo hình thức đấu thầu cộng đồng, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu hàng năm của xã phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu là kế hoạch thực hiện dự án hàng năm được lập theo Quy trình lập kế hoạch dự án hàng năm (như quy định tại Quyển 2), áp dụng tương tự trong quá trình thực hiện đối với lập kế hoạch bổ sung và bao gồm các thông tin dự kiến về một gói thầu cộng đồng theo quy định của Nhà tài trợ là Ngân hàng Thế giới (nhưng không giới hạn) gồm:

- Cơ sở pháp lý: Thông báo vốn ..... Văn bản hướng dẫn chỉ đạo về lập kế hoạch năm (bổ sung nếu có).....
- Thông tin cơ bản về gói thầu (công trình): Tên gói thầu (CT/TDA), địa điểm xây dựng, ký hiệu gói thầu (Chủ đầu tư tự đặt mã số gói thầu để tiện theo dõi thực hiện theo hướng dẫn của Ban Điều phối Trung ương), quy mô gói thầu.
- Giá gói thầu: Giá gói thầu được xác định trên cơ sở khái toán vốn đầu tư ở bước xây dựng và lập kế hoạch
- Nguồn vốn: Nguồn vốn tài trợ CT/TDA là nguồn vay NHTG (IDA)
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Hình thức đấu thầu xây lắp có sự tham gia của cộng đồng.
- Thời gian thực hiện đấu thầu (thời gian từ khi thông báo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đến khi có quyết định trúng thầu); thời gian thực hiện hợp đồng phải căn cứ qui mô, khối lượng công việc để xác định thời gian thực hiện hợp đồng (thông thường không quá 12 tháng).
- Việc kiểm tra trước hoặc sau: Theo qui định của nhà tài trợ hoặc của chủ dự án, có thể lựa chọn kiểm tra trước các gói thầu, thông tin này cần được nêu trong Kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

### **9.4.4 Cấp phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (kế hoạch thực hiện)**

- Về quy trình phê duyệt kế hoạch thực hiện hàng năm (hoặc bổ sung) đối với các gói thầu đấu thầu xây lắp có sự tham gia của cộng đồng, sau khi BPT xã lập và tổng hợp kế hoạch trình lên Ban QLDA huyện, Ban QLDA huyện xem xét và tổng hợp gửi Ban QLDA tỉnh xem xét, tổng hợp gửi Ban Điều phối dự án Trung ương và Ngân hàng Thế giới để xin ý kiến không phản đối (NOL); sau khi



có (NOL) của NHTG Ban QLDA tỉnh sẽ trình UBND tỉnh phê duyệt tổng hợp kế hoạch (hàng năm và bổ sung); Cấp tỉnh sẽ ủy quyền việc giao kế hoạch chi tiết cho UBND các huyện dự án, UBND các huyện dự án sau khi giao chi tiêu kế hoạch chi tiết sẽ ủy quyền cho Ban QLDA huyện thông báo kế hoạch thực hiện (Kế hoạch lựa chọn nhà thầu) để UBND xã và các BPT xã biết và làm căn cứ thực hiện.

- Như vậy, cấp phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu là cấp huyện do Ban QLDA thông báo kế hoạch đã có ý kiến không phản đối của Ngân hàng Thế giới; tuy nhiên để đảm bảo quy định về quản lý đầu tư và trình tự giao chỉ tiêu kế hoạch hàng năm về mặt pháp lý thì cấp huyện là cấp phê duyệt kế hoạch thực hiện (Kế hoạch lựa chọn nhà thầu). Tương tự, việc điều chỉnh, bổ sung cũng sẽ phải thực hiện tương tự quy trình phê duyệt này.
- Việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cùng với việc giao chỉ tiêu kế hoạch hàng năm rất thuận lợi trong quá trình thực hiện, trường hợp có những thay đổi chỉ cần cập nhật và gửi bản kế hoạch cập nhật xin ý kiến không phản đối (NOL) để tổ chức thực hiện.

### 9.4.5 Thực hiện Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

- UBND xã chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác đấu thầu (BPT xã sẽ thay mặt UBND xã tổ chức các bước thực hiện).
- Đối với đấu thầu xây lắp cộng đồng không phải thành lập tổ chuyên gia xét thầu theo quy định, bởi vì khái niệm đấu thầu có sự tham gia của cộng đồng đã bao hàm đầy đủ và được hiểu như sau: Cộng đồng được tham gia vào toàn bộ quá trình thực hiện CT/TDA, từ bước chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư và hoàn thành bàn giao vận hành sử dụng, đặc biệt nguyên tắc đấu thầu

đảm bảo cho cộng đồng được tham gia vào toàn bộ quá trình đấu thầu: Từ việc xây dựng tiêu chí dự thầu, tiêu chí xét thầu, dự và đánh giá các hồ sơ dự thầu của cộng đồng và chính cộng đồng thay thế cho tổ chuyên gia xét thầu của chủ đầu tư để thực hiện công tác đấu thầu, việc chấm bình xét thầu hoàn toàn dựa trên cơ sở đánh giá của cộng đồng, nên không cần tổ chuyên gia xét thầu của BPT xã.

# 9.5

## TỔ CHỨC ĐẤU THẦU CÓ SỰ THAM GIA CỦA CỘNG ĐỒNG

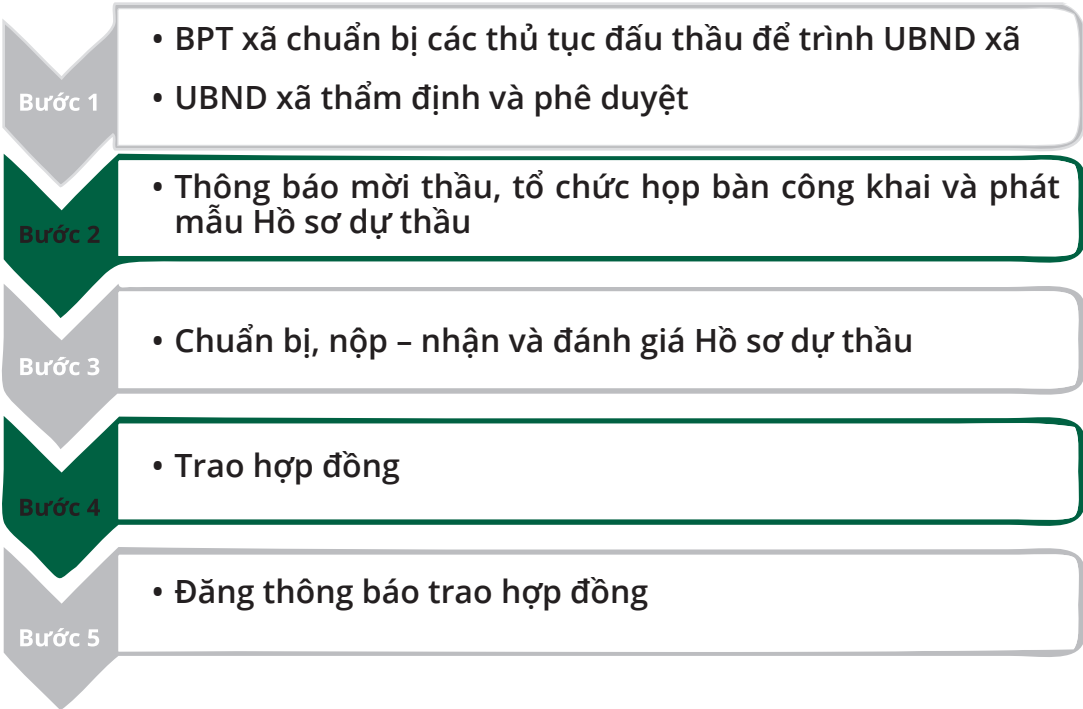
### Nội dung

---

9.5.1	Bước 1: BPT xã chuẩn bị các thủ tục đấu thầu trình UBND xã phê duyệt. ....	28
9.5.2	Bước 2: Mời thầu .....	29
9.5.3	Bước 3: Tổ chức đấu thầu.....	30
9.5.4	Bước 4: Ký hợp đồng.....	32
9.5.5	Bước 5: Đăng thông báo trao hợp đồng.....	33
9.5.6	Xử lý tình huống trong đấu thầu .....	33



## Tóm tắt các bước thực hiện Đấu thầu cộng đồng



### 9.5.1 Bước 1: BPT xã chuẩn bị các thủ tục đấu thầu trình UBND xã phê duyệt.

Nội dung công việc bao gồm:

- BPT xã lập Bản vẽ thi công và Dự toán xây dựng đơn giản trình Ban QLDA huyện thẩm định về các nội dung phù hợp theo quy định tại Phụ lục 1, thông tư 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình. Sau khi có kết quả thẩm định của Ban QLDA huyện, BPT xã cập nhật các nội dung thẩm định vào Bản vẽ thi công và Dự toán xây dựng công trình trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt. Với tính chất đơn giản của các công trình trong nội dung Đấu thầu cộng đồng, BPT xã căn cứ trên thiết kế mẫu hoặc

các thiết kế theo quy định (do BĐPTW phê duyệt áp dụng cho toàn Dự án), điều chỉnh thích hợp với thực tế tại địa phương để lập Dự toán xây dựng đơn giản (theo Mẫu 9.1)

BPT xã tham vấn ý kiến người dân và xây dựng tiêu chí dự thầu, xét thầu:

- Tiêu chí dự thầu là tiêu chuẩn, điều kiện của các nhóm hộ, nhóm người dân và tổ chức đoàn thể đủ điều kiện dự thầu.
- Tiêu chí xét thầu là tiêu chuẩn, điều kiện dùng để so sánh, đánh giá các nhà thầu.

BPT xã trình UBND xã phê duyệt Dự toán xây dựng đơn giản và Hồ sơ mời thầu theo Mẫu 9.4 cùng với tiêu chí dự thầu, tiêu chí xét thầu. Tờ trình theo Mẫu 9.2.

UBND xã ra quyết định phê duyệt Dự toán xây dựng công trình, Hồ sơ mời thầu, Tiêu chí dự thầu và Tiêu chí xét thầu. Quyết định phê duyệt theo Mẫu 9.3.

### 9.5.2 Bước 2: Mời thầu

Thông báo mời thầu

- Căn cứ vào Quyết định phê duyệt Dự toán xây dựng công trình, Hồ sơ mời thầu, Tiêu chí dự thầu và Tiêu chí xét thầu của UBND xã ở Bước 1, BPT xã tiến hành thông báo mời thầu cộng đồng đến toàn thể người dân và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn xã được biết. Thông báo mời thầu cộng đồng theo Mẫu 9.4.1.
- Hình thức thông báo: dán và duy trì thông báo trên bảng tin của thôn, xã, nhà sinh hoạt cộng đồng và đọc nhiều lần trên loa phát thanh của xã, thôn và các phương tiện truyền thông một cách công khai, minh bạch.

Tổ chức họp bàn công khai với cộng đồng dân cư ở địa phương để giới thiệu về công việc cần phải làm nhằm cung cấp cho người dân các thông tin cần thiết về gói thầu:

- Mô tả công trình, địa điểm xây dựng;
- Yêu cầu kỹ thuật của công trình (cung cấp thiết kế mẫu);
- Thời gian thực hiện;
- Yêu cầu chất lượng công trình;
- Thời hạn đăng ký tham gia dự thầu.
- Như trong Bộ hồ sơ mời thầu (Mẫu 9.4)

BPT xã cung cấp và hướng dẫn nhóm cộng đồng, hội đoàn thể tham gia đấu thầu hoàn thiện các biểu mẫu dự thầu trong Hồ sơ mời thầu thi công công trình (gồm Biên bản họp thành lập nhóm cộng đồng dự thầu, Đơn dự thầu thi công, Mô tả ngắn gọn cách tổ chức thực hiện...).

BPT xã phát hành hồ sơ mời thầu từ 5-7 ngày; thời gian nộp hồ sơ dự thầu tối thiểu sau 15 ngày kể từ ngày kết thúc phát hành hồ sơ mời thầu.

### 9.5.3 Bước 3: Tổ chức đấu thầu

Nội dung công việc gồm:

#### **Chuẩn bị và mở thầu:**

Sau cuộc họp công khai ở Bước 2 các nhóm cộng đồng, hội đoàn thể dự thầu dự kiến nhân công, nguyên vật liệu, chi phí... và hoàn thiện hồ sơ dự thầu để nộp lên BPT xã trong thời hạn nộp hồ sơ dự thầu.

BPT xã tiến hành nhận Hồ sơ dự thầu và mở thầu khi hết hạn nhận

hồ sơ dự thầu theo quy định (biên bản mở hồ sơ dự thầu theo Mẫu 9.5). Việc mở thầu được tiến hành công khai trong cuộc họp do BPT xã chủ trì tại thôn hoặc trụ sở xã nơi đăng thông báo mời thầu với sự tham gia của đại diện thôn nơi có công trình xây dựng, BPT xã, BGS xã, đại diện các Nhà thầu cộng đồng và các thành phần có liên quan. Các thông tin cơ bản tại buổi mở thầu gồm: Tên gói thầu, qui mô gói thầu, tên các nhà thầu cộng đồng do Trưởng Ban, Phó Ban hoặc thành viên Ban PTX (người chủ trì) đọc công khai để tất cả mọi người tham dự được biết và ghi vào biên bản mở thầu. Biên bản mở thầu phải được ghi chép đầy đủ theo Mẫu 9.6)

### **Xét thầu:**

BPT xã, cộng đồng tham dự thầu (Đại diện hoặc tất cả các thành viên), người dân và các bên có liên quan tham gia xét thầu.

Thành phần tham gia xét thầu: Trưởng Ban, Phó Ban hoặc thành viên Ban PTX; đại diện Ban Giám sát xã; cộng đồng tham dự thầu (Đại diện hoặc tất cả các thành viên), người dân trong thôn bản trực tiếp hưởng lợi công trình, những người hoặc tổ chức có liên quan.

Địa điểm tổ chức xét thầu: Tại thôn (hoặc xã) được thông tin trong thông báo mời thầu; sử dụng nhà văn hoá thôn, nhà sinh hoạt cộng đồng, trụ sở UBND xã ..... để tiến hành xét thầu.

Biên bản xét thầu theo Mẫu 9.6.

Sau khi có kết quả xét thầu, BPT xã trình lên UBND xã phê duyệt theo Mẫu 9.8.

UBND xã phê duyệt kết quả trúng thầu theo Mẫu 9.9.

### **Thương thảo hợp đồng**

Đây là bước quan trọng, trên cơ sở dự thảo hợp đồng có trong hồ sơ mời thầu; trước khi ký hợp đồng, BPT xã sẽ mời tổ (nhóm), tổ chức

trúng thầu đến để thương thảo hợp đồng. Trong quá trình thương thảo nếu có vấn đề gì chưa thống nhất, hoặc đã thống với tất cả các nội dung trong dự thảo, phải thể hiện bằng Biên bản thương thảo hợp đồng.

Trong quá trình thương thảo, BPT xã có trách nhiệm giải thích rõ mục đích, ý nghĩa và nhiệm vụ cần thực hiện của nhà thầu để tổ (nhóm), tổ chức trúng thầu hiểu rõ công việc cần làm gồm (nhưng không giới hạn): Khối lượng công việc phải làm; giá trị và cơ sở thanh toán; chất lượng công việc phải đạt được và điều kiện nghiệm thu, ký kết biên bản nghiệm thu công trình; Danh sách thành viên nhóm dự thầu cộng đồng;

Kết quả thương thảo được ghi lại thành biên bản theo Mẫu 9.17.

### 9.5.4 Bước 4: Ký hợp đồng

- Sau khi thương thảo đi đến thống nhất, BPT xã chuẩn bị dự thảo hợp đồng theo Mẫu 9.4.6 trong Bộ Hồ sơ mời thầu (Mẫu 9.4), tổ chức đoàn thể hoặc nhóm hộ/người dân cử đại diện để ký kết vào Hợp đồng;
- Hợp đồng giữa BPT xã ký trực tiếp với tổ chức đoàn thể hoặc nhóm hộ gia đình/ người dân thực hiện gói thầu và không yêu cầu có dấu của bên nhận thầu;
- Sau khi hợp đồng được ký kết, BPT xã tạm ứng cho bên nhận thầu tối thiểu 20% giá trị hợp đồng (nhưng không vượt quá kế hoạch tài chính hoặc dự toán năm bố trí cho gói thầu).

(Phụ lục kèm theo hợp đồng phải bao gồm các nội dung như: phạm vi, số lượng, khối lượng công việc phải thực hiện, thời gian phải hoàn thành, yêu cầu về chất lượng phải đạt được, điều kiện để nghiệm thu và dự toán của các hạng mục công việc).



### 9.5.5 Bước 5: Đăng thông báo trao hợp đồng

BPT xã thông báo kết quả trúng thầu tới cộng đồng dân cư theo hình thức: dán thông báo trên bảng tin của xã, thôn hoặc đọc trên loa phóng thanh của xã, thôn.

### 9.5.6 Xử lý tình huống trong đấu thầu

Xử lý các tình huống trong đấu thầu cộng đồng:

- BPT xã cần có những nỗ lực cần thiết để đảm bảo hết thời hạn đóng thầu có thể nhận được nhiều hồ sơ dự thầu. Nhưng nếu do trường hợp bất khả kháng mà khi hết thời hạn đóng thầu, chỉ có một nhà thầu (01 tổ, nhóm hoặc 01 tổ chức đoàn thể dự thầu) thì BPT xã phải thông báo lại và gia hạn thời gian đóng thầu.
- Trường hợp hết thời hạn đóng thầu không có nhà thầu nào nộp hồ sơ dự thầu: BPT xã phải thông báo lại và gia hạn thời gian đóng thầu.
- Kinh phí tiết kiệm được trong đấu thầu: Được phân bổ lại cho xã để thực hiện trong kế hoạch tiếp theo.
- Giá dự thầu theo quy định là bằng số và viết bằng chữ, nếu có sự sai khác thì giá viết bằng chữ là giá chính thức để xét thầu.
- Trường hợp bản chi tiết có sai lệch về số học, trong quá trình xét thầu BPT xã cần phải tính toán, kiểm tra để sửa cho chính xác.
- Các trường hợp khác: Lưu ý trong tiêu chí xét thầu đã nêu đầy đủ.



# 9.6

## QUẢN LÝ HỢP ĐỒNG, GIÁM SÁT NGHIỆM THU VÀ VẬN HÀNH

### Nội dung

---

9.6.1	Quản lý hợp đồng.....	36
9.6.2	Công tác giám sát thi công gói thầu cộng đồng.....	36
9.6.3	Nghiệm thu và bàn giao công trình.....	38
9.6.4	Kiểm soát thanh toán vốn đầu tư và bảo hành.....	40
9.6.5	Quyết toán và thanh lý hợp đồng.....	40



### 9.6.1 Quản lý hợp đồng

- BPT xã chịu trách nhiệm quản lý hợp đồng và giám sát việc thực hiện hợp đồng theo các điều khoản trong hợp đồng đã ký để đảm bảo rằng công trình được xây dựng theo đúng tiến độ và chất lượng yêu cầu.
- BPT xã phải thanh toán đầy đủ và kịp thời cho nhà thầu cộng đồng và theo dõi, giám sát việc chi trả cho các thành viên trong cộng đồng để đảm bảo mỗi thành viên được nhận số tiền theo đúng công sức đóng góp của mình.
- BPT xã phải ghi chép và lưu giữ đầy đủ các tài liệu liên quan đến quá trình đấu thầu cũng như quản lý hợp đồng để thuận tiện cho quá trình theo dõi, kiểm tra, giám sát của các cơ quan có thẩm quyền.
- Xử lý các tình huống trong quản lý hợp đồng: Một số tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng thường xảy ra:
  - Thay đổi theo qui định của Nhà nước: Không được phép bổ sung vào hợp đồng ví dụ: Nhân công, mức lương, vv... (vì là hợp đồng trọn gói).
  - Thay đổi, bổ sung về khối lượng: Trường hợp bổ sung, phát sinh tăng, giảm về khối lượng cần phải lập biên bản, báo cáo UBND huyện, tỉnh, CPO và NHTG để xin ý kiến bổ sung hợp đồng.
  - Những rủi ro khác có thể xảy ra: Đều phải được lập và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét và quyết định.

### 9.6.2 Công tác giám sát thi công gói thầu cộng đồng

#### 9.6.2.1 Giám sát thi công

- Giai đoạn chuẩn bị thi công: Bàn giao mặt bằng thi công....Nghiệm thu vật liệu đưa vào thi công (đối với các loại vật tư, vật liệu đưa

vào thi công cần phải chứng minh được nguồn gốc, xuất xứ hàng hoá, vật liệu đưa vào xây dựng công trình).

- Giai đoạn thực hiện thi công: Giám sát thi công và nghiệm thu các hạng mục thi công công trình (nghiệm thu chuyển bước, nghiệm thu hạng mục công trình hoàn thành, nghiệm thu khối lượng thanh toán v...).
- Giai đoạn kết thúc: Nghiệm thu bàn giao hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.

### 9.6.2.2 Đối tượng thực hiện

Các đối tượng tham gia giám sát thi công gồm:

- BGS xã: BGS xã chịu trách nhiệm giám sát tiến độ và chất lượng thi công, tổng hợp các vấn đề sai phạm trong quá trình thi công (nếu có) để cùng bàn bạc với BPT xã và Nhà thầu cộng đồng khắc phục, xử lý. ( Xem Mục 10.2.1 trong Quyển 10: Giám sát cộng đồng và Vận hành - Bảo trì của Bộ Sổ tay hướng dẫn thực hiện Dự án GNTN về chức năng, nhiệm vụ và quy trình thành lập BGS xã)
- Giám sát của chủ đầu tư: Cán bộ BPT xã là những người có đủ trình độ, năng lực thực hiện công tác giám sát kỹ thuật. Có đủ hệ thống sổ sách, biên bản..... để theo dõi, giám sát thực hiện thi công công trình theo hợp đồng đã ký kết.
- Giám sát của nhà thầu cộng đồng thực hiện hợp đồng: Do chính nhà thầu cộng đồng trúng thầu cử ra, trực tiếp theo dõi, kiểm tra công việc, chất lượng công việc của tổ, nhóm.
- Người dân hưởng lợi: Người dân hưởng lợi (người dân sinh sống tại địa bàn có công trình xây dựng theo hợp đồng đấu thầu cộng đồng hoặc có lợi ích liên quan đến công trình đó) có thể giám sát tiến độ thực thi các công trình. Tất cả các thông tin thích hợp liên quan tới HP1 – Phát triển CSHT cấp xã thuộc Dự án GNTN được

công khai ở trụ sở UBND xã hoặc nơi công cộng của thôn bản nhằm tạo thuận lợi cho người dân thực hiện giám sát.

### 9.6.2.3 Hình thức giám sát

- Giám sát thực địa về tiến độ và chất lượng của từng công trình thi công, đồng thời kịp thời báo cáo BPT xã để giải quyết vấn đề phát sinh trong quá trình thi công;
- Giám sát theo Sổ nhật ký giám sát và Sổ nhật ký thi công và Cán bộ giám sát phải ký vào Sổ nhật ký thi công;
- Người dân hưởng lợi nếu có phát hiện sai phạm hoặc thắc mắc trong quá trình thi công công trình có thể kiến nghị với BPT, BGS xã để được giải quyết.

### 9.6.2.4 Mẫu tham khảo công tác giám sát

Tham khảo mẫu 8.5 và 8.6 - Sổ nhật ký giám sát và Sổ nhật ký thi công trong *Phụ lục Quyển 8: Xã làm chủ đầu tư*.

## 9.6.3 Nghiệm thu và bàn giao công trình

### 9.6.3.1 Thành phần tham gia nghiệm thu và bàn giao công trình bao gồm:

Sau khi công trình hoàn thành việc thi công, cần tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình. Thủ tục nghiệm thu, bàn giao như sau:

- Thành phần tham gia nghiệm thu: BPT xã (chủ trì), đại diện Ban Giám sát xã, trưởng thôn bản có công trình, đại diện bên hưởng lợi (VD: nhà trường đối với công trình lớp học); đại diện bên thi công công trình. Ban PTX có thể mời đại diện các bên có liên quan tham gia chứng kiến nghiệm thu (huyện,...).

- Công trình hoàn thành được chính thức bàn giao “Tay ba” gồm Chủ đầu tư - Bên thi công - Người hưởng lợi ngay tại cuộc nghiệm thu với điều kiện: Công trình đã được thực hiện như trong hợp đồng ..... Chất lượng thực hiện công trình đảm bảo đúng các yêu cầu kỹ thuật đề ra.....
- Các cam kết về chất lượng, bảo hành; quy chế quản lý, vận hành và bảo trì công trình, kinh phí vận hành bảo trì của công trình (nếu có) vv...
- Biên bản nghiệm thu được các bên tham gia ký kết.

### **9.6.3.2 Căn cứ nghiệm thu và bàn giao đưa vào sử dụng**

- Công trình đã được thi công theo đúng bản vẽ, yêu cầu kỹ thuật và dự toán của Nhà thầu trúng thầu đã được phê duyệt;
- Biên bản nghiệm thu bàn giao (theo Mẫu 9.15) phải có chữ ký xác nhận của các bên liên quan.

### **9.6.3.3 Cam kết của nhà thầu cộng đồng khi bàn giao công trình**

- Nhà thầu cộng đồng phải có văn bản cam kết bảo hành công trình theo quy định tùy theo tính chất công trình, ví dụ bảo hành trong thời gian 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu; nội dung bảo hành cam kết tiến hành sửa chữa công trình nếu hư hỏng trong thời gian bảo hành bằng chi phí của Nhà thầu cộng đồng đó, trừ trường hợp thiên tai bất khả kháng;
- Nhà thầu cộng đồng ký cam kết bảo hành công trình trong thời gian quy định (tối thiểu là 1 năm). Giá trị bảo lãnh bảo hành sẽ được hướng dẫn cụ thể trong hợp đồng.
- Thôn bản hoặc nhóm hộ hưởng lợi phải có cam kết chịu trách nhiệm, có quy chế quản lý, vận hành và bảo trì công trình.

### 9.6.4 Kiểm soát thanh toán vốn đầu tư và bảo hành

- Hoạt động kiểm soát thanh toán vốn đầu tư thông qua hệ thống ngân hàng và kho bạc, quy trình nhận tạm ứng vốn, thanh toán cho nhà thầu của BPT xã đã được nêu chi tiết trong Quyển 3 và Quyển 8.
- Trong quá trình triển khai gói thầu, BPT xã phải hướng dẫn cụ thể cho Nhà thầu cộng đồng các yêu cầu về quy trình, thủ tục xin tạm ứng, thanh toán, các biểu mẫu phải sử dụng như: đề nghị tạm ứng, chứng từ mua bán, bảng chấm công ... (sử dụng các mẫu biểu trong phụ lục) để trình lên BPT xã thanh quyết toán;
- Căn cứ vào lịch biểu thanh toán trong hợp đồng, Nhà thầu cộng đồng làm Giấy đề nghị thanh toán (theo Mẫu 9.11) gửi lên BPT xã để được thanh toán theo đúng tiến độ.

### 9.6.5 Quyết toán và thanh lý hợp đồng

BPT xã phối hợp và hướng dẫn Nhà thầu cộng đồng chuẩn bị một bộ hồ sơ quyết toán bao gồm:

- Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình và bàn giao đưa vào sử dụng (theo Mẫu 9.15);
- Đề nghị thanh lý (theo Mẫu 9.16 kèm theo các chứng từ cần thiết);
- Biên bản thanh lý hợp đồng (theo Mẫu 9.17).

Dựa trên các chứng từ và hồ sơ hợp lệ, BPT xã tiến hành quyết toán và thanh lý hợp đồng cho Nhà thầu cộng đồng.



# 9.7

## PHỤ LỤC

### Nội dung

---

Mẫu 9.1	Bản dự toán đầu tư công trình.....	43
Mẫu 9.2	Tờ trình xin phê duyệt Dự toán công trình, Tiêu chí dự thầu, Xét thầu và Hồ sơ mời thầu .....	47
Mẫu 9.3	Quyết định phê duyệt Dự toán công trình, Hồ sơ mời thầu, Tiêu chí dự thầu và Tiêu chí xét thầu .....	51
Mẫu 9.4	Bộ hồ sơ mời thầu thi công công trình .....	53
Mẫu 9.5	Biên bản mở thầu.....	71
Mẫu 9.6	Biên bản xét thầu .....	74
Mẫu 9.7	Biên bản thương thảo hợp đồng.....	78
Mẫu 9.8	Tờ trình xin phê duyệt kết quả xét thầu.....	80
Mẫu 9.9	Quyết định phê duyệt kết quả trúng thầu .....	83
Mẫu 9.10	Giấy đề nghị tạm ứng .....	85
Mẫu 9.11	Giấy đề nghị thanh toán.....	86
Mẫu 9.12	Giấy biên nhận .....	88
Mẫu 9.13	Bảng theo dõi số lượng và chất lượng nguyên vật liệu .....	90
Mẫu 9.14	Bảng chấm công .....	91

Mẫu 9.15 Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình và bàn giao đưa vào sử dụng .....	92
Mẫu 9.16 Đề nghị thanh lý hợp đồng .....	95
Mẫu 9.17 Biên bản thanh lý hợp đồng.....	96

**Mẫu 9.1 Bản dự toán đầu tư công trình**

**UBND XÃ .....**                      **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**BPT xã .....**                              **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
Số: ..... /TTr-BPTX                              -----\*\*\*-----  
\_\_\_\_\_    ....., ngày ... tháng ...năm .....

**DỰ TOÁN ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH .....**

**Kính gửi:** UBND xã.....

Căn cứ vào Sổ tay Hướng dẫn thực hiện Dự án GNTN

Căn cứ .....

Căn cứ .....

Căn cứ .....

**I. BPT xã lập dự toán đầu tư công trình như sau:**

1. Tên công trình:
2. Chủ đầu tư: UBND xã ủy quyền cho BPT xã thực hiện các nhiệm vụ của chủ đầu tư.
3. Quy mô công trình:
4. Địa điểm xây dựng:
5. Mục tiêu và nội dung đầu tư xây dựng (chỉ số kỹ thuật..., theo tiêu chuẩn.....):
6. Thời gian dự kiến khởi công - hoàn thành:

## SỔ TAY HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN DỰ ÁN

7. Hình thức lựa chọn nhà thầu: đấu thầu có sự tham gia của cộng đồng
8. Bản vẽ thi công (kèm theo) theo thiết kế mẫu (hoặc thiết kế điển hình) của Dự án:
9. Tổng hợp chi phí xây dựng (có thể lập thành biểu riêng, kèm theo):

TT	Tên hạng mục	Đơn vị	Định mức (cho 1 ĐVT)	Số lượng	Khối lượng	Đơn giá (1.000 đồng)	Thành tiền (1.000 đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>A</b>	<b>CHI PHÍ VẬT LIỆU (VL.)</b>							
1	Xi măng	Tấn						
2	Đá dăm	M=						
3	Cát	m <sup>3</sup>						
4	Thép	Kg						
5	Gạch	Viên						
6	Gỗ, ván khuôn	m <sup>3</sup>						
	...							
<b>B</b>	<b>CHI PHÍ MÁY THI CÔNG (MTC)</b>							
1	Máy trộn bê tông	ca						
2	Máy cắt uốn thép	ca						
3	Máy đầm	ca						
	...							

## QUYỂN 9 - ĐẦU THẦU CÓ SỰ THAM GIA CỦA CỘNG ĐỒNG

TT	Tên hạng mục	Đơn vị	Định mức (cho 1 ĐVT)	Số lượng	Khối lượng	Đơn giá (1.000 đồng)	Thành tiền (1.000 đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>C</b>	<b>CHI PHÍ NHÂN CÔNG (NC)</b>							
1	Nhân công đào	công						
2	Nhân công đắp	công						
3	Nhân công đổ bê tông							
	...							
<b>D</b>	<b>CHI PHÍ QUẢN LÝ (chiếm 6% tổng giá trị) (sử dụng cho chi phí hoạt động gia tăng của BPT xã)</b>							
	<b>TỔNG CỘNG</b>							

### II. Ban Phát triển xã.....đề nghị như sau:

1. Nguồn vốn của Dự án:

+ Chi phí vật liệu ..... VNĐ;

+ Chi phí máy thi công ..... VNĐ;

+ Chi phí nhân công ..... VNĐ;

+ Chi phí quản lý:..... VNĐ; (chiếm 6% tổng giá trị).

2. Dự kiến mức đóng góp của nhân dân:.....VNĐ (nếu đóng góp nhân công, vật liệu...thì ghi rõ và quy ra tiền), gồm:

+ Nhân công: .....VNĐ

+ Vật liệu thi công: .....VNĐ

+ Tiền mặt: .....VNĐ

Ban Phát triển xã.....đề nghị UBND xã phê duyệt./.

**Nơi nhận:**

**BAN PHÁT TRIỂN XÃ**

- Như trên;
- .....;
- Lưu VP

### **Ghi chú về thông tin bảng tổng hợp chi phí xây dựng:**

- (4) là định mức được quy định bởi cơ quan có thẩm quyền (hoặc tương đương giá trị thị trường) về lượng vật liệu, máy móc thi công, nhân công cho 1 đơn vị tính – ĐVT (1km kênh mương, 1km đường giao thông; 1 công trình nhà văn hóa...);
- (5) là số lượng thực tế của công trình (ví dụ: 3km đường, 2 km kênh, 5 cống...);
- (6) là khối lượng (VL, MTC, NC) = (4)\*(5)
- (7) là đơn giá VL, MTC, NC được quy định bởi cơ quan có thẩm quyền;
- (8) Tổng chi phí thành tiền = (6)\*(7).

**Mẫu 9.2 Tờ trình xin phê duyệt Dự toán công trình, Tiêu chí dự thầu, Xét thầu và Hồ sơ mời thầu**

UBND XÃ .....

BPT xã .....

Số: ..... /TTr-BPTX

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày .... tháng ...năm .....

**TỜ TRÌNH**

**V/v xin phê duyệt Dự toán công trình, Tiêu chí dự thầu, Xét thầu và Hồ sơ mời thầu.....**

**Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã.....**

- Căn cứ Sổ tay Hướng dẫn thực hiện dự án Dự án Giảm nghèo Khu vực Tây Nguyên
- Căn cứ Bản dự toán đầu tư công trình....ngày..... tháng ..... năm ..... của .....
- Căn cứ vào kết quả thẩm định của BQLDA huyện... tại công văn số .... ngày ....tháng...năm..... đối với bản vẽ và dự toán của công trình.....
- BPT xã ..... trình UBND xã phê duyệt Bản dự toán, tiêu chí dự thầu, xét thầu và Hồ sơ mời thầu công trình....với các nội dung như sau:

1. Tên công trình:
2. Tên chủ đầu tư:
3. Mục tiêu đầu tư xây dựng:
4. Địa điểm xây dựng:
5. Diện tích sử dụng đất:

6. Tổng mức đầu tư:
7. Nguồn vốn đầu tư của dự án Giảm nghèo Khu vực Tây Nguyên là.....triệu đồng và nhân dân đóng góp.....triệu đồng.
8. Hồ sơ mời thầu: (có tiêu chí dự thầu, xét thầu kèm theo)  
*Bộ hồ sơ mời thầu (kèm theo) bao gồm các nội dung sau: (lập theo Mẫu 9.4)*
  - Phần 1: Thông báo mời thầu của BPT xã
  - Phần 2: Biên bản họp thành lập nhóm cộng đồng dự thầu
  - Phần 3: Mẫu đơn dự thầu thi công
  - Phần 4: Giới thiệu về công trình (gói thầu)
  - Phần 5: Mô tả ngắn gọn cách tổ chức thực hiện
  - Phần 6: Mẫu hợp đồng thi công
  - Phần 7: Tiêu chí dự thầu, xét thầu
9. Hình thức đấu thầu: Đấu thầu có sự tham gia của cộng đồng
10. Hình thức lựa chọn nhà thầu:
11. Thời gian thực hiện:
12. Các nội dung khác:

BPT xã kính trình UBND xã ..... xem xét và quyết định.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT

**TRƯỞNG BAN PHÁT TRIỂN XÃ**



### **Tiêu chí dự thầu cộng đồng và tiêu chí xét thầu công trình.....**

*(kèm theo tờ trình..... ngày .... tháng ... năm ... của ....)*

#### **I. Tiêu chí dự thầu cộng đồng.**

1. Nhóm hộ, nhóm người dân tham gia đấu thầu cộng đồng có thành viên là cư dân thường trú tại địa bàn xã. Trường hợp cần người có tay nghề, kỹ thuật mà tại xã không có thì có thể thuê, mời người ở nơi khác tham gia nhóm;
2. Người dân sẽ tự thành lập nhóm để tham dự đấu thầu và thi công các công trình trên cơ sở tự nguyện, cùng mục đích và tự xây dựng quy định (quy chế) cho từng nhóm (không cần phải đăng ký kinh doanh, chứng chỉ hành nghề, tài khoản). Cần có Biên bản cuộc họp thành lập nhóm (xem Mẫu 9.4.2) trong đó có danh sách các thành viên và tên trưởng nhóm có chữ ký của Trưởng nhóm được bầu và Trưởng thôn và đại diện các thành viên);
3. Người đại diện hoặc trưởng nhóm: bắt buộc phải là người có hộ khẩu thường trú tại địa bàn xã, có uy tín trong cộng đồng người dân; có tay nghề trong việc thi công xây dựng, biết tổ chức thi công, có kinh nghiệm thi công;
4. Có lực lượng lao động có sức khỏe; có tay nghề. Dự án khuyến khích các nhóm huy động được nhiều lao động là người dân tộc thiểu số, nữ giới nhưng có thể thuê nhân công kỹ thuật ngoài địa bàn xã;
5. Nhóm không hợp lệ khi có thành viên là người đang bị điều tra vì vi phạm pháp luật, có tệ nạn xã hội.

#### **II. Tiêu chí xét thầu.**

1. Hồ sơ dự thầu đảm bảo đủ nội dung theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu.

2. Giá chào thầu: Thấp nhất sẽ được lựa chọn để xét trúng thầu.

3. Các nội dung tiếp theo để xét thầu

3.1. Tổ chức và nhân lực nhà thầu:

- Số lượng lao động: huy động được nhiều lao động thực hiện thi công công trình, trong đó số lao động là người dân tộc thiểu số, lao động nữ nhiều hơn.
- Khả năng tổ chức nhóm cộng đồng thi công tốt hơn.

3.2. Kỹ thuật:

- Khả năng, hiểu biết về thi công xây dựng.
- Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo yêu cầu thiết kế, có hiệu quả hơn.

3.3. Thời gian thực hiện thi công: Thi công đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, ngắn nhất.

Trường hợp giá dự thầu bằng nhau thì sẽ xét tiếp các nội dung:.....

**Mẫu 9.3 Quyết định phê duyệt Dự toán công trình, Hồ sơ mời thầu, Tiêu chí dự thầu và Tiêu chí xét thầu**

**UBND XÃ ..... CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Số:...../QĐ-UBND **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày .... tháng ...năm .....

**QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND XÃ**

**Phê duyệt Dự toán công trình, Hồ sơ mời thầu, Tiêu chí dự thầu và Tiêu chí xét thầu công trình.....**

**UBND xã .....**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của UBND xã;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ BPT xã, Dự án GNTN;
- Căn cứ .....
- Căn cứ .....
- Căn cứ .....

Xét đề nghị của..... tại Tờ trình số... ngày... về việc đề nghị phê duyệt Dự toán công trình, Hồ sơ mời thầu, Tiêu chí dự thầu và Tiêu chí xét thầu của BPT xã..... Báo cáo kết quả thẩm định Dự toán đơn giản của Tổ thẩm định ngày.....

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt Dự toán công trình, Hồ sơ mời thầu, Tiêu chí dự thầu và Tiêu chí xét thầu dự toán đầu tư, tiêu chí dự thầu, xét thầu công trình ..... với các nội dung chủ yếu sau:

[Lưu ý: tùy theo tính chất của TDA mà nêu rõ các thông tin thích hợp như dưới đây]

1. Tên công trình: .....
2. Mục tiêu đầu tư xây dựng: .....
3. Địa điểm xây dựng: .....
4. Diện tích sử dụng đất: .....
5. Tổng mức đầu tư:.....
6. Nguồn vốn đầu tư của dự án Giảm nghèo Khu vực Tây Nguyên là..... triệu đồng và nhân dân đóng góp.....triệu đồng.

7.Hồ sơ mời thầu: (có tiêu chí dự thầu, xét thầu kèm theo)

*Bộ hồ sơ mời thầu (kèm theo) bao gồm các nội dung sau:*

- Phần 1: Thông báo mời thầu của BPT xã
- Phần 2: Biên bản họp thành lập nhóm cộng đồng dự thầu
- Phần 3: Mẫu đơn dự thầu thi công
- Phần 4: Giới thiệu về công trình (gói thầu)
- Phần 5: Mô tả ngắn gọn cách tổ chức thực hiện
- Phần 6: Mẫu hợp đồng thi công
- Phần 7: Tiêu chí dự thầu, xét thầu

8. Thời gian thực hiện: .....

9. Các nội dung khác: .....

**Điều 2.** Giao Ban Phát triển xã ..... tổ chức lựa chọn, xét thầu.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng BPT xã, cán bộ chuyên môn của xã có liên quan; Trưởng thôn bản căn cứ quyết định thi hành./

**Nơi nhận :**

- Như Điều 3
- ...
- Lưu: VP

**CHỦ TỊCH UBND XÃ**

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

**Mẫu 9.4 Bộ hồ sơ mời thầu thi công công trình**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ .....**  
**BAN PHÁT TRIỂN XÃ .....**

**HỒ SƠ**  
**MỜI THẦU THI CÔNG CÔNG TRÌNH**

**Hình thức đấu thầu**  
**ĐẤU THẦU CỘNG ĐỒNG**

**Tên gói thầu .....**  
**Xã ..... - Huyện ..... - Tỉnh .....**  
**Mã số hợp đồng: .....**

**(Trang bìa)**

**....., ngày .... tháng ... năm 20.....**

**Mẫu 9.4.1: Thông báo mời thầu của Ban PTX**

UBND XÃ ..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**BAN PHÁT TRIỂN XÃ** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**THÔNG BÁO CỦA BAN PHÁT TRIỂN XÃ**

**Về việc mời thầu thi công công trình/tiểu dự án: .....**

Chính phủ Việt Nam nhận được một khoản tín dụng số .....của Hiệp hội Phát triển Quốc tế IDA (Ngân hàng Thế giới) trị giá ..... triệu USD dành cho Dự án .....

Một phần khoản tín dụng này được đầu tư cho .....được triển khai tại xã ..... - huyện ..... - tỉnh ..... Trong nội dung kế hoạch được phê duyệt năm 20..., Công trình/tiểu dự án ..... sẽ được xây dựng.

Ban Phát triển xã ..... xin thông báo cho toàn thể bà con nhân dân trong xã được biết và tham dự đấu thầu để tổ chức thi công tiểu dự án nói trên; Ban Phát triển xã kính mời các hộ gia đình, các nhóm hộ và cộng đồng nhân dân, các tổ chức đoàn thể tham dự chào giá cho việc xây dựng công trình/ tiểu dự án với những thông tin cụ thể như sau:

**1.Tóm tắt nội dung công việc**

.....

**2. Giá trị xây lắp công trình**

Tổng giá trị: .....VNĐ

Trong đó: Nguồn vốn Ngân hàng Thế giới: .....VNĐ

Nguồn vốn nhân dân đóng góp: .....VNĐ

### 3. Thời gian và địa điểm phát mẫu hồ sơ chào giá

Hồ sơ được phát miễn phí và không hạn chế cho các hộ gia đình/nhóm hộ/cộng đồng có quan tâm từ ngày ...../...../20...tại trụ sở UBND xã .....

### 4. Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ chào giá

Các hộ gia đình/nhóm hộ/cộng đồng đăng ký thi công nộp lại hồ sơ chào giá trước .... giờ, ngày ...../...../20....

Địa điểm nhận hồ sơ: ..... (thông thường địa điểm nhận hồ sơ là thôn bản có tiểu dự án)

### 5. Thời gian và địa điểm xét thầu

Thời gian mở thầu và bình xét thi công: .....(Thời gian nên xác định thuận tiện cho người dân tham dự; thông thường địa điểm bình xét hồ sơ là thôn bản có tiểu dự án)

Ban Phát triển xã xin thông báo cho toàn thể bà con nhân dân được biết.

#### **Nơi nhận:**

- Các trưởng thôn bản;
- UBND xã;
- Ban PTX;
- Niêm yết công khai tại xã;
- Lưu VT.

**TRƯỞNG BAN PHÁT TRIỂN XÃ**

**Mẫu 9.4.2: Biên bản họp thành lập nhóm cộng đồng dự thầu**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**BIÊN BẢN**

**Tổ chức họp thành lập tổ (nhóm) đấu thầu công trình**

Hôm nay, ngày .... tháng .... năm ...., tại ... địa điểm .... thôn ... xã .., chúng tôi tiến hành tổ chức họp để thành lập tổ nhóm tham dự đấu thầu công trình: .....

Thành phần tham dự: .....(những người có nguyện vọng muốn được dự đấu thầu thi công công trình: .....) )

Người chủ trì: Ông (Bà): ..... (Người có uy tín hoặc.....) Chủ trì.

Thư ký do nhóm cử (bầu): ông (bà).....

Nội dung cuộc họp: Thành lập tổ (nhóm) tham dự đấu thầu công trình:..... ; Bầu trưởng nhóm, lập danh sách thành viên; đưa ra các quy định của tổ (nhóm) để thực hiện.

**Nội dung**

Sau khi nghe ông (bà): ..... phổ biến thông báo mời thầu, tiêu chí dự thầu, xét thầu của xã .....

Để tham dự đấu thầu cả nhóm phải tổ chức họp và thành lập tổ (nhóm) tham dự đấu thầu thi công công trình: .....



**I. Nội dung thứ nhất: Tổ chức tổ (nhóm) dự thầu.**

**1. Bầu trưởng nhóm**

- Ý kiến 1 (của ai): Đề nghị bầu ông..... làm trưởng nhóm. Lý do đưa ra: .....

- Ý kiến 2 (của ai): Đề nghị bầu ông ..... làm trưởng nhóm. Lý do đưa ra: .....

\* Biểu quyết: có .....% số người nhất trí bầu ông: ..... làm trưởng nhóm.

(Có Bảng danh sách nhóm kèm theo)

**II. Nội dung thứ hai: Các quy định chung của tổ, (nhóm).**

(Nội dung này hoàn toàn căn cứ vào thực tế khi các nhóm tổ chức họp, thảo luận, các ý kiến đưa ra được phản ánh vào trong biên bản họp và đi đến thống nhất).

Chủ yếu tập trung vào nội dung sau:

**1. Quy định về nghĩa vụ**

Quy định chung:

- .....
- .....

Các quy định riêng:

- Trưởng nhóm.....
- .....
- .....

**2. Quy định về quyền lợi**

Trưởng nhóm: .....

Thành viên nhóm: .....

**3. Các vấn đề khác: .....**

.....

Biên bản được lập hồi ..... giờ, ngày ..... tháng ... năm ....., được đọc cho tất cả mọi người cùng nghe và thông qua. Biên bản được lập thành ..... bản và là cơ sở để nhóm thực hiện các công việc tiếp theo nếu trúng thầu.

**ĐẠI DIỆN CÁC THÀNH VIÊN**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**TRƯỞNG NHÓM**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**TRƯỞNG THÔN**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

1.....

2.....

**Mẫu 9.4.3: Đơn dự thầu thi công**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng .... năm .....

**ĐƠN DỰ THẦU**

**Kính gửi: Ban Phát triển xã .....**

Chúng tôi/tôi là:..... Đại diện cho nhóm hộ, nhóm lao động tại thôn ..... xã ..... huyện .....

Sau khi nhận được thông báo mời thi công và hồ sơ mời chào thầu thi công công trình ..... của Ban Phát triển xã....., với việc tính toán hợp lý các biện pháp thi công, tính toán chi phí thực tế, tôi xin đề nghị được thi công công trình trên với giá chào thầu là: ..... VNĐ.

**Bằng chữ:** .....

Đơn chào thầu của tôi được gửi kèm cùng với bản giải thích ngắn gọn cách tổ chức thực hiện, bản kê chi tiết các hạng mục chào thầu, danh sách các hộ, người lao động và giới thiệu về năng lực, kinh nghiệm của những người tham gia thi công để BQLDA xã xem xét, đánh giá.

Đề nghị Ban Phát triển xã..... sớm xem xét.

**THAY MẶT NHÓM**

*( Ký, ghi rõ họ tên)*

*\* Lưu ý: Tất cả hồ sơ của nhóm cộng đồng nộp cho Ban Phát triển xã (bao gồm đơn xin tham dự thi công, bản tính toán dự thầu,..... có thể viết, vẽ tay, không nhất thiết phải đánh máy).*

**Mẫu 9.4.4: Giới thiệu về công trình (gói thầu)**

**GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TRÌNH (GÓI THẦU)**

**1- Giới thiệu và mô tả chung về công trình**

- Tên công trình: .....
- Địa điểm, vị trí xây dựng: .....
- Quy mô công trình: .....
- Khối lượng chủ yếu và các yêu cầu chính về thi công:.....  
 .....  
 .....
- Các thông tin khác có liên quan: .....

**2- Bản khối lượng mời thầu**

TT	Danh mục công việc	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
	<b>Phần vốn dự án</b>					
<b>I</b>	<b>Hạng mục .....</b>					
1	Đào đất.....	M3				
2	Đào đá.....	M3				
3	Đắp.....	M3				
3	.....					
4	.....					

<b>II</b>	<b>Hạng mục .....</b>					
1	Đào đất.....	M3				
2	Đào đá.....	M3				
3	Đắp.....	M3				
	<b>Phần vốn dân góp (nếu có)</b>					
	.....					
	<b>Tổng giá chào thầu</b>					

*(Lưu ý : Giá chào thầu do nhóm cộng đồng đưa ra chào giá cho tất cả các hạng mục của phần hỗ trợ bằng vốn của dự án hỗ trợ; Ban phát triển xã trên cơ sở giá chào thầu phần Dự án hỗ trợ để bình xét, đánh giá thầu).*

### 3- Thời gian thi công - hoàn thành

Công trình dự kiến được khởi công vào ngày ... tháng ... năm .. và hoàn thành vào ngày ... tháng ... năm .... (..... số ngày lịch). Các nhóm cộng đồng xem xét và đưa ra phương án, tiến độ hợp lý nhất để thi công.

**Mẫu 9.4.5: Mô tả cách tổ chức thực hiện**

## MÔ TẢ NGẮN GỌN CÁCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN

(Các nhà thầu cộng đồng tham gia chào thầu cần mô tả sơ lược các thông tin cơ bản về công trình như) :

- Tên công trình: .....

- Địa điểm xây dựng : .....

- Giới thiệu năng lực, kinh nghiệm của nhóm hộ, hộ, trưởng nhóm thợ, các thợ, người lao động về trình độ, kinh nghiệm, năng lực, số lượng và cần phải có danh sách kèm theo có chữ ký của hầu hết mọi người tham gia (Đưa vào các tiêu chí cơ bản theo hồ sơ mời thầu để giới thiệu năng lực).

+ Mô tả ngắn gọn cách tổ chức thi công xây dựng .....

.....

+ Biểu chi tiết khối lượng chào giá.

(Theo mẫu của hồ sơ)

+ Thời gian thi công : Từ ngày ..... đến ngày.....

+ Các cam kết về tiêu chuẩn chất lượng thi công.....

### THAY MẶT NHÓM

(Ký, ghi rõ họ tên)

\* **Lưu ý:** Tất cả hồ sơ của nhóm cộng đồng nộp cho BQLDA xã (bao gồm đơn xin tham dự thi công, bản tính toán dự thầu,... có thể trình bày bằng bản viết tay.

**Mẫu 9.4.6: Hợp đồng thi công**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

---

**HỢP ĐỒNG GIAO NHẬN THẦU THI CÔNG**

Số: ...../HĐKT

**I. Căn cứ ký hợp đồng.**

- Căn cứ Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày ..... tháng..... năm 20..... của UBND huyện ..... về việc giao chỉ tiêu kế hoạch .....

- Căn cứ Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20.... của UBND xã..... về việc phê duyệt Dự toán công trình, Hồ sơ mời thầu, Tiêu chí dự thầu và Tiêu chí xét thầu;

- Căn cứ Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày .... tháng ... năm 20.... của UBND xã ..... về việc phê duyệt kết quả trúng thầu công trình .....

Hôm nay, ngày .....tháng ..... năm 20..... tại .....

**II. Đại diện các bên giao thầu và nhận thầu**

**1. Đại diện bên giao thầu (Bên A)**

Ông (bà).....Chức vụ:.....

Địa chỉ: ..... Điện thoại: .....

Có tài khoản số: .....tại ..... (Ngân hàng).



**2. Đại diện bên nhận thầu - cộng đồng (Bên B)**

Ông (bà).....Chức vụ: .....

Địa chỉ liên hệ:..... Điện thoại: .....

**III. Nội dung của hợp đồng giao nhận thầu thi công.**

**1. Tên gói thầu**

- Xây dựng mới (hoặc sửa chữa) công trình:.....

.....

**2. Yêu cầu về khối lượng thực hiện**

- Khối lượng thực hiện theo quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn thầu số: ..... và hồ sơ trúng thầu kèm theo

**3. Giá hợp đồng**

- Giá trị hợp đồng là:.....VNĐ

(Số tiền bằng chữ:.....).

**(Có phụ biểu trúng thầu kèm theo)**

- Hình thức thực hiện hợp đồng: hợp đồng trọn gói.

**4. Thời gian thực hiện**

- Thời gian khởi công: .....

- Thời gian hoàn thành: ..... (tính theo ngày lịch)

**5. Tiến độ và hình thức thanh toán**

- Tiến độ thanh toán:

+ Nhà thầu được tạm ứng sau khi ký hợp đồng ( không quá 50% giá trị hợp đồng), tương đương số tiền .....triệu đồng.

- + Thanh toán lần 1: .....
- + Thanh toán lần 2: (có thể lần 3) theo kế hoạch tài chính được giao hàng năm.
- Hình thức thanh toán: ..... (*Chuyển khoản hoặc trả bằng tiền mặt*)..
- Bảo hành công trình: Giá trị bảo hành công trình là 5% giá trị hợp đồng hoàn thành (được gửi vào tài khoản ngân hàng, được tính lãi trong thời gian bảo hành); thời hạn bảo hành công trình là không quá 12 tháng.

### **IV. Trách nhiệm của các bên.**

#### **1. Biện pháp đảm bảo ký hợp đồng**

*(Bên giao thầu - Bên A):*

- Cung cấp một bộ hồ sơ thiết kế kỹ thuật/bản vẽ được duyệt cho nhà thầu.
- Cử cán bộ giám sát kỹ thuật thường xuyên tại hiện trường.
- Chịu trách nhiệm bổ sung kịp thời các thay đổi về hồ sơ (nếu có).
- Thanh toán cho Bên nhận thầu theo đúng tiến độ và hình thức quy định tại mục III.5 nêu trên (theo dõi các khoản tạm ứng, thanh toán ... cho nhà thầu).

*Bên nhận thầu (Bên B):*

- Nhà thầu cộng đồng trúng thầu phải thi công công trình .....theo đúng hồ sơ thiết kế/bản vẽ được phê duyệt và đảm bảo chất lượng như điểm 2 mục III nêu trên.
- Nếu công trình không đạt yêu cầu về khối lượng, chất lượng, đại diện chủ đầu tư không chấp nhận, nhà thầu cộng đồng phải sửa chữa lại sau đó mới nghiệm thu thanh toán; kinh phí sửa chữa lại do nhà thầu cộng

đồng chịu trách nhiệm.)

- Có trách nhiệm phối hợp với Ban Phát triển xã .... trong việc huy động và tổ chức thi công phần vốn nhân dân đóng góp (nếu có) phù hợp với tiến độ.

**2. Xử lý khi tranh chấp hợp đồng.**

*(Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có tranh chấp về hợp đồng thì hai bên phối hợp thương lượng giải quyết. Nếu hai bên không tự giải quyết được thì cùng báo cáo lên cấp trên để xin ý kiến giải quyết.)*

Hai bên thống nhất nội dung các điều khoản ghi trong hợp đồng này với sự chứng kiến của các bên liên quan.

Bản hợp đồng được ký tên và đóng dấu vào ngày ..... tháng .... năm 20....

Hợp đồng lập thành..... bản có giá trị pháp lý như nhau (Bên A: ..... bản, Bên B:..... bản, gửi các bên có liên quan .....bản).

**ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ  
(BÊN A)**

**ĐẠI DIỆN CỘNG ĐỒNG TRÚNG  
THẦU (BÊN B)**

**Mẫu 9.4.7: Tiêu chí dự thầu, xét thầu**

**TIÊU CHÍ DỰ THẦU,  
XÉT THẦU VÀ THÔNG BÁO MỜI THẦU**

**Công trình .....**

*(kèm theo tờ trình..... ngày .... tháng ... năm ... của ....)*

**I- Tiêu chí dự thầu cộng đồng.**

1. Nhóm hộ, nhóm người dân tham gia phải gồm những người có hộ khẩu thường trú tại địa phương xã. Trường hợp cần người có tay nghề, kỹ thuật mà tại cộng đồng địa phương không có thì có thể thuê, mời người ở nơi khác tham gia; tổ, nhóm có thể ở các xã khác cũng được tham gia dự thầu.
2. Người dân sẽ tự thành lập nhóm hộ, nhóm người (có biên bản, danh sách hộ, trưởng nhóm) để tham dự đấu thầu và thi công các công trình trên cơ sở tự nguyện, cùng mục đích và tự xây dựng quy định (quy chế) cho từng nhóm.
3. Người đại diện hoặc trưởng nhóm: bắt buộc phải là người có hộ khẩu thường trú tại địa phương xã, có uy tín trong cộng đồng; có tay nghề trong việc thi công xây dựng, biết tổ chức thi công, có kinh nghiệm thi công với các công trình tương tự như công trình này.
4. Có đội ngũ thợ có tay nghề; lực lượng lao động có sức khỏe.

**II. Tiêu chí xét thầu.**

1. Hồ sơ dự thầu đảm bảo đủ nội dung theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu.

2. Giá chào thầu: Thấp nhất sẽ được lựa chọn để xét trúng thầu.
3. Các nội dung tiếp theo để xét thầu (Trường hợp giá dự thầu bằng nhau thì sẽ xét tiếp các nội dung):.....
  - 3.1. Tổ chức và nhân lực nhà thầu:
    - Số lượng lao động: huy động được nhiều lao động thực hiện thi công công trình, trong đó số lao động là người dân tộc thiểu số, lao động nữ nhiều hơn.
    - Khả năng tổ chức nhóm cộng đồng thi công tốt hơn.
  - 3.2- Kỹ thuật:
    - Khả năng hiểu biết về thi công xây dựng.
    - Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo yêu cầu thiết kế, có hiệu quả hơn.
  - 3.3. Thời gian thực hiện thi công: Thi công đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, ngắn nhất.

### III. Thông báo mời thầu:

#### 1. Thông tin cơ bản về công trình:

- Tên công trình: .....
- Địa điểm xây dựng: Thôn ....., xã .....
- Quy mô, năng lực: .....

#### 2. Giá trị dự toán công trình:

- ✓ Tổng giá trị gói thầu: .....đ
- ✓ Trong đó: Nguồn vốn Nhà nước hỗ trợ: .....đ
- ✓ Nguồn vốn nhân dân đóng góp: .....đ (nếu có).

### 3. Thời gian và địa điểm phát mẫu hồ sơ mời thầu:

- ✓ Hồ sơ mời thầu được phát miễn phí và không hạn chế cho các nhà thầu cộng đồng có quan tâm từ ngày ...../ tháng...../năm..... đến trước .... giờ ngày ..... tháng ..... năm..... Tại ..... (thời điểm đóng thầu).

### 4. Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ dự thầu :

- ✓ Các nhà thầu cộng đồng đăng ký thi công nộp lại hồ sơ dự thầu trước ..... giờ, ngày .....tháng ..... năm..... (thời điểm đóng thầu).
- ✓ Địa điểm nhận hồ sơ: .....

### 5. Thời gian và địa điểm xét thầu:

Thời gian mở thầu và bình xét thi công: .....  
xin thông báo cho toàn thể nhân dân được biết.

**Mẫu 9.5 Biên bản mở thầu**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**BIÊN BẢN MỞ THẦU**

**Công trình :** .....

**Mã số gói thầu :** .....

Hôm nay ngày ..... tháng ..... năm....., tại thôn ..... xã ....., chúng tôi tiến hành mở các hồ sơ chào thầu thi công công trình: .....

**+ Đại diện Ban Phát triển xã** .....

- Ông (bà): ..... Chức vụ :.....

- Ông (bà): ..... Chức vụ :.....

**+ Đại diện Ban Giám sát xã:**

- Ông (bà): ..... Chức vụ :.....

**+ Đại diện thôn** .....:

- Ông (bà): ..... Trưởng thôn .....

- Ông (bà): đại diện nhóm hộ hưởng lợi.

**+ Đại diện cộng đồng người hưởng lợi:**

- Ông (bà): ..... - .....

- Ông (bà): ..... - .....

- Ông (bà): ..... - .....

## + Đại diện các tổ nhóm cộng đồng tham dự thầu:

- Ông (bà): ..... - .....Đại diện cho nhóm.
- Ông (bà): ..... - .....Đại diện cho nhóm.
- Ông (bà): ..... - .....Đại diện cho nhóm.

Sau khi hết hạn nộp hồ sơ chào thầu, vào lúc .....giờ ngày ..... tháng ..... năm ....., có ..... nhóm cộng đồng trên nộp hồ sơ đăng ký dự thầu gói thầu:.....

## \* Mở hồ sơ chào thầu:

Dưới sự chứng kiến của đại diện các bên tham gia, Ban Phát triển xã tiến hành mở các hồ sơ dự thầu của các nhóm cộng đồng, các thông tin chủ yếu được tóm tắt như sau :

**1- Hồ sơ nhóm 1:** Đại diện ký tên và do nhóm bầu là ông: ....., hồ sơ gồm: ..... (01 bản chính viết tay, đánh máy .....)

- Đơn dự thầu.
- Các thông tin về năng lực, kinh nghiệm, phương án tổ chức thi công.
- Giá chào thầu : ..... trong đó.....
- Thời gian thi công : .....

**2- Hồ sơ nhóm 2:** Đại diện ký tên và do nhóm bầu là ông: ....., hồ sơ gồm: ..... (01 bản chính viết tay, đánh máy)

- Đơn dự thầu.
- Các thông tin về năng lực, kinh nghiệm, phương án tổ chức thi công.
- Giá chào thầu : ..... trong đó.....
- Thời gian thi công : .....



**3- Hồ sơ nhóm 3:** Đại diện ký tên và do nhóm bầu là ông: .....,

hồ sơ gồm: ..... (01 bản chính viết tay, đánh máy)

- Đơn dự thầu.
- Các thông tin về năng lực, kinh nghiệm, phương án tổ chức thi công.
- Giá chào thầu : ..... trong đó.....
- Thời gian thi công : .....

Buổi mở thầu được tiến hành công khai, đúng theo kế hoạch, các hồ sơ dự thầu của nhóm cộng đồng sẽ được Ban Phát triển xã ..... đưa vào đánh giá và xét thầu.

Buổi mở thầu kết thúc vào hồi ..... giờ, ngày ..... tháng ..... năm .....

Tất cả các bên tham gia cùng thống nhất với nội dung biên bản này và ký tên dưới đây.

**CÁC BÊN THAM DỰ KÝ  
TÊN**

**TRƯỞNG BAN PHÁT TRIỂN  
XÃ.....**

## Mẫu 9.6 Biên bản xét thầu

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

### BIÊN BẢN XÉT THẦU

*Hồ sơ dự thầu của các nhà thầu cộng đồng thi công công trình*

.....

Hôm nay ngày ..... tháng ..... năm ..... tại thôn ..... xã .....,  
Ban Phát triển xã chủ trì tổ chức họp bình xét các hồ sơ dự thầu của  
các nhóm cộng đồng dự thầu thi công công trình: .....

#### 1- Thành phần xét thầu

**Đại diện Ban phát triển xã:**

- Ông (bà):..... Chức vụ .....

- Ông (bà):..... Chức vụ .....

**Đại diện Ban Giám sát xã:**

- Ông (bà):..... Chức vụ .....

**Đại diện thôn** .....

**Đại diện cộng đồng người hưởng lợi:**

- Ông (bà):..... Chức vụ .....

- Ông (bà):..... Chức vụ .....

- Ông (bà):..... Chức vụ .....

**Đại diện các tổ nhóm cộng đồng tham dự thầu:**

- Ông (bà):..... Chức vụ .....
- Ông (bà):..... Chức vụ .....
- Ông (bà):..... Chức vụ .....

**2- Nội dung cuộc họp**

Đại diện Ban Phát triển xã phổ biến nội dung cuộc họp; thông báo kết quả mở thầu; phổ biến tiêu chí dự thầu, xét thầu để xem xét đánh giá hồ sơ của các nhà thầu cộng đồng. *(gợi ý phương pháp bình xét... Bỏ phiếu hoặc biểu quyết .....*).

Các thông tin được đưa ra công khai :

**Hồ sơ nhóm 1:** Đại diện ký tên và do nhóm bầu là ông: ....., hồ sơ gồm 01 bản chính viết tay (hoặc đánh máy):

- Đơn dự thầu.
- Các thông tin về năng lực, kinh nghiệm, phương án tổ chức thi công.
- Giá chào thầu : ..... trong đó.....
- Thời gian thi công : .....

**Hồ sơ nhóm 2:** Đại diện ký tên và do nhóm bầu là ông : ....., hồ sơ gồm 01 bản chính viết tay (hoặc đánh máy):

- Đơn dự thầu.
- Các thông tin về năng lực, kinh nghiệm, phương án tổ chức thi công.
- Giá chào thầu : ..... trong đó.....
- Thời gian thi công : .....

**Hồ sơ nhóm 3:** Đại diện ký tên và do nhóm bầu là ông : ....., hồ sơ gồm 01 bản chính viết tay (hoặc đánh máy):

- Đơn dự thầu.
- Các thông tin về năng lực, kinh nghiệm, phương án tổ chức thi công.
- Giá chào thầu : ..... trong đó.....
- Thời gian thi công : .....

Sau khi được phổ biến các thông tin trên, các đại biểu dự họp tiến hành thảo luận.

### 3- Các ý kiến đưa ra

#### \* Ý kiến thứ 1 :

- Ý kiến của ông (bà): .....đưa ra là nhóm hộ do ông ..... là đại diện trúng thầu với lý do: Giá dự thầu: .....(Ví dụ: Giá dự thầu ..... Có nhiều thợ xây có kinh nghiệm vì theo ông (bà) được biết là nhóm này đã thi công 2 - 3 công trình..... Có sử dụng lao động nữ .... vv....)

#### \* Ý kiến thứ 2 :

- Ý kiến của ông (bà): .....đưa ra là nhóm hộ do ông ..... là đại diện trúng thầu với lý do: .....(Ví dụ: Có nhiều thợ xây có kinh nghiệm vì theo ông (bà) được biết là nhóm này đã thi công 4 - 5 công trình..... Có sử dụng lao động nữ .... vv....)

\* Tương tự như vậy các ý kiến tiếp theo về hồ sơ dự thầu của các nhà thầu cộng đồng được đưa ra và ghi vào biên bản cuộc họp.....

### 4- Tổng hợp các ý kiến lựa chọn

Sau khi các ý kiến tham gia được thảo luận; so sánh với tiêu chí dự thầu, xét thầu; chủ trì cuộc họp cho biểu quyết lựa chọn nhà thầu cộng đồng trúng thầu.

## QUYỂN 9 - ĐẤU THẦU CÓ SỰ THAM GIA CỦA CỘNG ĐỒNG

Nhà thầu (Nhóm hộ) ..... được đề nghị trúng thầu thi công công trình ..... với giá : ..... đồng.

Đề nghị UBND xã xem xét và phê duyệt kết quả xét thầu.

Biên bản này được lập vào hồi ..... giờ ngày .....tháng ..... năm ..... và được đọc lại cho tất cả mọi người thông qua.

**ĐẠI DIỆN CÁC BÊN THAM DỰ**  
**KÝ TÊN**

**TRƯỞNG BAN PHÁT TRIỂN**  
**XÃ .....**

**Mẫu 9.7 Biên bản thương thảo hợp đồng**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**BIÊN BẢN THƯƠNG THẢO HỢP ĐỒNG**

*Công trình :* .....

*Mã số gói thầu :* .....

Hôm nay ngày ..... tháng ..... năm....., tại ..... xã ....., chúng tôi tiến hành tổ chức cuộc họp thương thảo các nội dung của Hợp đồng thi công xây dựng công trình: .....

**Đại diện Ban Phát triển xã .....**

- Ông (bà):..... Chức vụ .....
- Ông (bà):..... Chức vụ .....

**Đại diện (hoặc nhóm) cộng đồng trúng thầu**

- Ông (bà):..... Chức vụ .....
- Ông (bà):..... Chức vụ .....
- Ông (bà):..... Chức vụ .....

Sau khi công bố Quyết định trúng thầu số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của UBND xã .....

Hai bên tiến hành thương thảo các nội dung của hợp đồng dựa trên cơ sở dự thảo hợp đồng được Ban Phát triển xã đưa vào trong hồ sơ mời thầu.

Các nội dung được hai bên tiến hành thương thảo như sau:

1. Về điều kiện tạm ứng: .....
2. Về Thanh toán: .....
3. Về .....
4. Về .....

Các nội dung khác cả hai bên thống nhất như trong dự thảo hợp đồng.

Các nội dung trên được hai bên thống nhất bằng biên bản này, được đưa vào trong nội dung của hợp đồng ký giữa hai bên.

Biên bản cuộc họp được lập vào hồi ..... giờ, ngày....tháng....năm....

*(Trường hợp nếu nhóm cộng đồng nhất trí với nội dung dự thảo hợp đồng thì lập biên bản và ghi rõ là đã thống nhất các nội dung như trong dự thảo để làm căn cứ để ký hợp đồng).*

**ĐẠI DIỆN NHÓM TRÚNG THẦU**

**BAN PHÁT TRIỂN XÃ....**

**Mẫu 9.8 Tờ trình xin phê duyệt kết quả xét thầu**

**UBND XÃ .....**

**BPT XÃ .....**

Số: ..... /TTr - BPTX

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm 20 ...

**TỜ TRÌNH**

**Về việc phê duyệt kết quả xét thầu thi công công trình**

.....

*Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã .....*

- Căn cứ Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày ..... tháng ..... năm 20..... của UBND huyện ..... về việc giao chỉ tiêu kế hoạch .....
- Căn cứ Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày ..... tháng ..... năm 20..... của UBND xã..... về việc phê duyệt Dự toán công trình, Hồ sơ mời thầu, Tiêu chí dự thầu và Tiêu chí xét thầu;
- Căn cứ biên bản xét thầu..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của Ban Phát triển xã ..... về việc xét thầu thi công công trình .....

Ban Phát triển xã ..... trình UBND xã ..... phê duyệt kết quả trúng thầu thi công công trình/TDA: ..... với các nội dung như sau :

1. Nhóm hộ trúng thầu: Đại diện nhóm hộ là ông ..... là đại diện cho ..... thợ và lao động của thôn (xóm) .....
2. Giá trị trúng thầu : ..... đồng,

*(Có phụ biểu trúng thầu kèm theo)*



3. Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

4. Thời gian thi công: ..... kể từ ngày ký hợp đồng.

Ban Phát triển xã ..... kính trình UBND xã..... xem xét và quyết định./

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- .....

- Lưu VT

**TRƯỞNG BAN PHÁT TRIỂN XÃ**

## PHỤ BIỂU KHỐI LƯỢNG TRÚNG THẦU

(Kèm theo Tờ trình .....)

TT	Danh mục công việc	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Hạng mục chính.....</b>					
1	Đào đất.....	M3				
1	Đào đá.....	M3				
3	Đắp.....	M3				
3	.....					
4	.....					
<b>II</b>	<b>Hạng mục chính... ..</b>					
1	Đào đắp .....	M3				
2	.....					
3	.....					
	<b>Tổng giá trúng thầu</b>					

**Mẫu 9.9 Quyết định phê duyệt kết quả trúng thầu**

UBND xã .....  
Số:..... /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt kết quả trúng thầu thi công công trình**

.....

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ .....**

- Căn cứ Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày ..... tháng ..... năm 20..... của UBND huyện ..... về việc giao chỉ tiêu kế hoạch .....
- Căn cứ Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày .... tháng .... năm 20..... của UBND xã..... về việc phê duyệt Dự toán công trình, Hồ sơ mời thầu, Tiêu chí dự thầu và Tiêu chí xét thầu;
- Xét Tờ trình số:...../TTTr-BPTX ngày ..... tháng ..... năm ..... của ..... về việc xin phê duyệt kết quả trúng thầu thi công công trình .....

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả trúng thầu thi công công trình ..... với các nội dung sau:

1. Tên công trình:.....
2. Quy mô công trình: .....
3. Nhóm hộ và tên đại diện nhóm hộ trúng thầu: Ông/bà ..... là Đại diện..... thợ và lao động của thôn (bản) .....

3. Giá trị trúng thầu : ..... đồng  
(bằng chữ.....)

(Có phụ lục chi tiết kèm theo).

4. Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

5. Thời gian thi công: ..... kể từ ngày ký hợp đồng.

**Điều 2.** Giao cho Ban Phát triển xã ..... tổ chức ký hợp đồng thi công, quản lý việc thực hiện hợp đồng theo đúng các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh văn phòng UBND xã, Trưởng Ban PTX xã ..... chịu trách nhiệm thi hành quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu VT

**CHỦ TỊCH UBND XÃ**

*(Ký tên và đóng dấu)*

**Mẫu 9.10 Giấy đề nghị tạm ứng**

(Theo mẫu số: 03 – TT Ban hành theo QĐ số 48/2006/QĐ-BTC ngày 14/9/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Dự án GNTN	<b>GIẤY ĐỀ NGHỊ TẠM ỨNG</b>	Số: .....
Tỉnh:.....	Ngày.....tháng.....năm.....	(Kế toán BPT xã ghi)
Huyện:.....		
<i>Kính gửi</i>	: Ban Phát triển xã, xã.....	
Họ tên người tạm ứng	: .....	
Là đại diện của	: .....	
	<i>(Ghi tên Nhà thầu cộng đồng như trên Hợp đồng)</i>	
Địa chỉ:	: .....	
	: .....	
Số tiền đề nghị tạm ứng	: .....	VNĐ
Số tiền tạm ứng bằng chữ	: .....	
	: .....	
Lý do tạm ứng	: .....	
Thời hạn thanh toán	: .....	
Chứng từ kèm theo	: .....	(nếu có)

**Trưởng ban BPT xã**  
(Ký, họ tên)

**Kế toán BPT xã**  
(Ký, họ tên)

**Người đề nghị tạm ứng**  
(Ký, họ tên)

### Mẫu 9.11 Giấy đề nghị thanh toán

Dự án GNTN

Tỉnh:.....

Huyện:.....

Xã:.....

#### GIẤY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN

Ngày....tháng....năm.....

Số:.....

Họ tên người đề nghị : .....

CMTND : Số.....Ngày cấp:.....

Nơi cấp:.....

Địa chỉ : .....

.....

Đại diện của : .....

*(Ghi tên Nhà thầu cộng đồng như trong Hợp đồng ký kết)*

Số tiền đề nghị thanh toán : .....VNĐ

*(bằng chữ:.....)*

Lý do : Thanh toán lần.....cho gói thầu xây dựng công trình .....

Khối lượng công việc đã hoàn thành : .....%, bao gồm các nội dung theo hợp đồng số.... như sau:

1.....

2.....

3.....

## QUYỂN 9 - ĐẦU THẦU CÓ SỰ THAM GIA CỦA CỘNG ĐỒNG

Chứng từ kèm theo               1.....ngày :.....

  2.....ngày :.....

  3..... ngày :.....

Kính đề nghị Ban Phát triển xã..... xem xét./.

**Trưởng BPT Xã**

*(Ký, họ tên)*

**Kế toán BPT xã**

*(Ký, họ tên)*

**Người đề nghị thanh toán**

*(Ký, họ tên)*

Mẫu 9.12 Giấy biên nhận

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY BIÊN NHẬN**

Hôm nay, ngày..... tháng ..... năm 20..... tại .....  
xã..... huyện..... tỉnh.....

Bên bán : .....  
(ghi đầy đủ như trong giấy phép đăng ký kinh  
doanh hoặc họ tên nếu là cá nhân)

CMTND : Số..... Ngày cấp:.....  
(chỉ ghi nếu là cá nhân) Nơi cấp:.....

Địa chỉ : .....  
.....

Bên mua : .....  
(ghi rõ tên nhà thầu cộng đồng)

Xác nhận đã nhận đủ tổng số tiền cho dịch vụ/hàng hóa đã cung cấp,  
chi tiết dưới đây

Hàng hóa/ dịch vụ	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1.				
2.				
3.				
4.				



## QUYỂN 9 - ĐẦU THẦU CÓ SỰ THAM GIA CỦA CỘNG ĐỒNG

5.				
6.				
7.				
8.				
9.				
10.				
Tổng				
Bảng chữ:.....				
.....				

### **BÊN MUA**

*(ký, ghi rõ họ tên)*

### **BÊN BÁN**

*(ký, ghi rõ họ tên)*

### **Đại diện cơ sở (thôn) và UBND xã xác nhận:**

- Việc mua bán giữa 2 bên nói trên là đúng sự thật
- Giá trị hàng hóa/dịch vụ không vượt quá định mức cho phép của UBND tỉnh ban hành

....., ngày..... tháng.....năm 20.....

### **TRƯỞNG THÔN**

*(ký, ghi rõ họ tên)*

### **ĐẠI DIỆN UBND XÃ**

*(ký, đóng dấu)*

**Mẫu 9.13 Bảng theo dõi số lượng và chất lượng nguyên vật liệu**

**DỰ ÁN GNTN**

TỈNH: .....  
 HUYỆN: .....  
 XÃ: .....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

.....  
 ....., ngày ... tháng ... năm 20.....

**BẢNG THEO DÕI SỐ LƯỢNG VÀ CHẤT LƯỢNG NGUYÊN VẬT LIỆU**

Gói thầu.....

Ngày	Tên hàng hóa và quy cách	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Người giao	Người nhận	Ghi chú

**NGƯỜI GIÁM SÁT**

**Mẫu 9.14 Bảng chấm công**

**DỰ ÁN GNTN**

TỈNH: .....  
 HUYỆN: .....  
 XÃ: .....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢNG CHẤM CÔNG**

Gói thầu.....  
 Tháng..... năm 20.....

TT	Họ và tên	Ngày trong tháng																														Tổng số ngày công	Ký xác nhận	
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30			
1	Nguyễn Văn A																																	
2	Lê Thị B																																	
3																																		
4																																		
...																																		

**Ký hiệu chấm công:**  
 Làm 1 ngày công : x  
 Làm nửa ngày công : ½  
 Nghỉ : 0

....., ngày... tháng...năm 20....

**NGƯỜI CHẤM CÔNG**

**ĐẠI DIỆN BAN GIÁM SÁT**

**Mẫu 9.15 Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình và bàn giao đưa vào sử dụng**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

---

....., ngày..... tháng.....năm 20.....

**BIÊN BẢN**  
**NGHIỆM THU HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH VÀ**  
**BÀN GIAO ĐƯA VÀO SỬ DỤNG**

**Công trình:** .....

**Địa điểm xây dựng:**.....

**Các bên tham gia nghiệm thu gồm:**

- Chủ đầu tư:
- Đơn vị thi công:
- Ban Giám sát xã:
- Đại diện đơn vị được giao trách nhiệm quản lý, sử dụng hoặc vận hành khai thác công trình (nếu có):
- Đại diện cơ quan chức năng có liên quan (nếu có):

**Thời gian nghiệm thu:**

Bắt đầu: ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Kết thúc: ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

**Các bên thống nhất nghiệm thu với các nội dung sau:**

**1. Tên công trình và đặc điểm** (*ghi tóm tắt về kiến trúc, kết cấu, chỉ tiêu kỹ thuật chính*):

**2. Công tác xây lắp công trình** (*ghi tóm tắt quá trình thi công xây lắp các giai đoạn của công trình*):

**3. Các hồ sơ, tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:**

- Dự toán của Nhà thầu trúng thầu đã được phê duyệt (*kể cả sửa đổi, bổ sung nếu có*).
- Bản vẽ thi công
- Tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng khi thi công, kiểm tra và nghiệm thu.
- Các tài liệu kiểm tra chất lượng, khối lượng.
- Nhật ký thi công do Nhà thầu cộng đồng lập
- Nhật ký giám sát của Ban Giám sát xã
- Các tài liệu có liên quan khác.

**4. Kiểm tra tại hiện trường: Những nhận xét chính sau đây:**

- Thời gian xây dựng (*ngày khởi công, ngày hoàn thành*):
- Quy mô công trình (*theo bản vẽ và tiêu chuẩn kỹ thuật đã được duyệt và quy mô thực tế đạt được*):
- Khối lượng đã thực hiện (*nêu những khối lượng chủ yếu của công tác xây lắp và lắp đặt thiết bị theo thiết kế và thực tế đã thực hiện*):

**5. Chất lượng thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị so với bản vẽ và tiêu chuẩn kỹ thuật đã được phê duyệt:**

**6. Những sửa đổi, bổ sung trong quá trình thi công so với thiết kế đã được duyệt** (*nêu những sửa đổi, bổ sung lớn*):

**7. Kiến nghị:**

### 8. Kết luận:

- Chấp nhận (hay không chấp nhận) nghiệm thu hoàn thành công trình để đưa vào sử dụng.
- Yêu cầu và thời gian phải sửa chữa xong những khiếm khuyết mới đưa công trình vào sử dụng *(nếu có)*

#### ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

*(Ký tên, đóng dấu)*

#### ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU

*(Ký tên)*

#### ĐẠI DIỆN BAN GIÁM SÁT XÃ

*(Ký tên, đóng dấu)*

#### ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ SỬ DỤNG KHAI THÁC

*(Ký tên)*

**Mẫu 9.16 Đề nghị thanh lý hợp đồng**

**ĐỀ NGHỊ THANH LÝ HỢP ĐỒNG**

....., ngày ... tháng ... năm 20.....

**Kính gửi:** Ban Phát triển xã.....huyện.....tỉnh.....

Tên tôi là:.....

Đại diện cho: .....

Tôi làm văn bản này đề nghị BPT xã tiến hành thanh lý hợp đồng gói thầu xây dựng (*tên gói thầu*).....số.....ký ngày...../...../.....

Giá trị thanh toán khi hoàn thành toàn bộ khối lượng công việc theo hợp đồng là:

(bằng số).....

Trong đó Ban Phát triển xã.... đã thanh toán ...lần với giá trị là:

Thanh toán lần 1: Số tiền: .....

Thanh toán lần 2: Số tiền .....

Thanh toán lần 3: Số tiền .....

(Kèm theo: ..... chứng từ gốc).

Ban Phát triển xã.....giữ lại 5% giá trị hợp đồng, tương đương với .....và sẽ thanh toán cho nhà thầu khi hết thời hạn bảo hành công trình sau....tháng kể từ ngày Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình và bàn giao đưa vào sử dụng được lập.

Giá trị còn lại của hợp đồng cần thanh toán là:

Số tiền: .....VNĐ (bằng chữ: .....)

Kính đề nghị Ban Phát triển xã xem xét và tiến hành thanh lý hợp đồng./.

**NGƯỜI ĐỀ NGHỊ**

(Ký, họ tên)

**Mẫu 9.17 Biên bản thanh lý hợp đồng**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....000.....

**BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG**

.....

*Căn cứ vào Hợp đồng ..... số: ...../...../...../20..... ký  
ngày ...../...../..... giữa Ban Phát triển xã..... và.....*

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm ....., chúng tôi gồm:

**Bên A:** BPT xã.....

.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại/ Fax:.....

Số tài khoản: .....

Tại .....

Đại diện là Ông/Bà: .....

Chức vụ: .....

Và

**Bên B:** .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

(Số tài khoản: .....

Tại.....)

Đại diện là Ông/Bà: .....

Hai bên thống nhất ký Biên bản thanh lý Hợp đồng ..... số:

...../...../...../20.... ký ngày ..../...../..... với nội dung sau:



Điều 1. Bên B đã hoàn thành các nội dung theo hợp đồng đã ký

Điều 2. Thời gian hoàn thành hợp đồng theo đúng thoả thuận đã ký

Điều 3. Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán :

Giá trị hợp đồng là : .....VNĐ

(*Bằng chữ*:.....)

Bên A đã thanh toán cho bên B ...lần với số tiền cụ thể là:

Lần 1: .....

Lần 2: .....

Lần 3: .....

Bên A giữ lại 5% giá trị hợp đồng, tương đương với ..... và sẽ thanh toán cho Bên B khi hết thời hạn bảo hành công trình sau....tháng kể từ ngày Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình và bàn giao đưa vào sử dụng được lập.

Số tiền còn lại bên A phải thanh toán cho bên B là .....VNĐ

(*Bằng chữ*: .....

Hai bên thống nhất nghiệm thu và thanh lý hợp đồng, không còn vấn đề vướng mắc. Biên bản thanh lý này được lập thành 02 bản mỗi bên giữ một bản và có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

(*Ký, họ tên, đóng dấu*)

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

(*Ký, họ tên*)





